

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
THE AGENDA OF 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Thời gian Time	Nội dung Contents of the meeting
13:30 ÷ 14:00	<p>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông /Welcome guests and shareholder's verification:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Đón tiếp và đăng ký đại biểu /Welcome guests and guests' registration; ○ Phát tài liệu cho cổ đông /Distribute documents to shareholders.
14:00 ÷ 14:30	<p>Khai mạc Đại hội /Meeting opening:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tuyên bố khai mạc /Announce the opening; ○ Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông /Approve the Report on shareholder verification; ○ Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký cuộc họp /Introduce Chairman and Secretary of the GMS; ○ Bầu ban kiểm phiếu /Election of the Voting committee; ○ Thông qua Chương trình họp /Approval on GMS agenda.
14:30 ÷ 15:30	<p>Trình bày về các nội dung nghị sự tại Đại hội và Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ: To present the contents to be discussed at the GMS and the Chairperson manage to collect opinions at the GMS:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử của Đại hội /The Regulation on Organization, Vote and Election at the GMS; 2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị /Report of the Board of Directors; 3. Báo cáo của Tổng Giám đốc /Report of the General Director; 4. Báo cáo của Ban Kiểm soát /Report of the Board of Supervisors; 5. Tờ trình tổng hợp của Hội đồng Quản trị /General proposal of the Board of Directors; 6. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029; Proposal of the Board of Directors on the election of BOD and BOS members for the term of 2026-2029; 7. Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty; Proposal of the Board of Directors on the amendment to the Charter of the Company; 8. Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát; Proposal of the Board of Supervisors on the issuance of the Procedure on control by the Board of Supervisors; 9. Nội dung khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và đề xuất của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có)/Other contents as at the Company's Charter and proposal of Board of Directors according to the law regulation (if any).
15:30 ÷ 15:45	<p>Giải đáp ý kiến thắc mắc của cổ đông (nếu có) và biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội. To answer shareholders' queries (if any) and to vote at GMS on the above contents.</p>
15:45 ÷ 16:00	<p>Nghỉ giải lao Tea break</p>
16:00 ÷ 16:15	<p>Bế mạc Đại hội /Meeting closing:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Công bố Biên bản kiểm phiếu /Declaration of voting results; ○ Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ /Approval on the Minutes and Resolutions of the GMS; ○ Tuyên bố bế mạc Đại hội /Making speech to close the GMS;

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ, BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
LETTER OF AUTHORIZATION FOR ATTENDING, VOTING AND ELECTING
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE
To: PINETREE SECURITIES CORPORATION**

Tên cổ đông:.....
Name of shareholders:.....

CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKKD số: cấp ngày:..... tại:.....
ID/Passport/Business registration certificate No:..... dated: by:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
Legal representative (for organization):

CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày:..... tại:
ID/Passport No:..... dated: by:.....

Địa chỉ: Điện thoại:
Address:..... Tel:.....

Số cổ phần sở hữu⁽¹⁾:
The number of owned shares ⁽¹⁾:

Tôi/ Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tôi/chúng tôi tham dự, biểu quyết và bầu cử với toàn bộ số cổ phần mà tôi/chúng tôi sở hữu tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.

I/We agree to authorize the below person for and on my/our behalf, and representing entire shares held by me/us, to attend, vote and elect in the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree Securities Corporation.

Thông tin người được ủy quyền /Information of authorize:

- Họ và tên /Name:
- CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:
ID/Passport No:..... Dated: by:.....
- Địa chỉ: Điện thoại:
Address:..... Tel:.....

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong suốt thời gian tổ chức và diễn ra cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 24/04/2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree và chỉ chấm dứt hiệu lực sau khi cuộc họp kết thúc. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

This letter of authorization is valid during the 2026 Annual General Meeting of Pinetree Securities Corporation held on April 24, 2026 and will cease to be effective after the meeting ends. The authorized person is not authorized to the third person.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, đồng thời, cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại và/hoặc tranh chấp nào đối với Công ty.

I/We are fully in charge about this authorization and commit strictly comply with the laws and regulations of Pinetree Securities Corporation and commit to not give any complaint or not raise any dispute against the Company.

Cổ đông ủy quyền /Authorizer
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))
(Sign, full name and seal (if any))

Người được ủy quyền /Authorizee
(Ký và ghi rõ họ tên)
(Sign, full name)

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ, BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
**LETTER OF AUTHORIZATION FOR ATTENDING, VOTING AND ELECTING
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE
To: PINETREE SECURITIES CORPORATION

Hôm nay, ngày / / 2026, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree có tên trong danh sách dưới đây:

Today, / / 2026, at, we include the following shareholders of Pinetree Securities Corporation:

STT No	Họ tên Full name	Số CCCD/Hộ chiếu ID/Passport No.	Số cổ phần sở hữu ⁽¹⁾ The number of owned shares	Địa chỉ liên hệ Address	Ký tên Signature

Cùng nhất trí ủy quyền cho /Agreeing to authorize:

Ông (bà) /Mr. (Ms.):

CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
ID/Passport No dated:..... by:

Địa chỉ thường trú:.....
Address:

Được thay mặt chúng tôi tham dự, biểu quyết và bầu cử với toàn bộ số cổ phần mà chúng tôi sở hữu tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.

For and on our behalf, and representing entire shares held by us, to attend, vote and elect in the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree Securities Corporation.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong suốt thời gian tổ chức và diễn ra cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 24/04/2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree và chỉ chấm dứt hiệu lực sau khi cuộc họp kết thúc. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

This letter of authorization is valid during the 2026 Annual General Meeting of Pinetree Securities Corporation held on April 24, 2026 and will cease to be effective after the meeting ends. The authorized person is not authorized to the third person.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

I/We are fully in charge about this authorization and commit strictly comply with the laws and regulations of Pinetree Securities Corporation and commit to not give any complaint or not raise any dispute against the Company.

CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
SIGNATURE OF AUTHORIZED

⁽¹⁾: Số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 27/03/2026 /Based on the list of shareholders as at the record date 27/03/2026.

PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
VOTING PAPER
AT 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Tên Cổ đông /Shareholders:	Mã số /Code:
Số cổ phần sở hữu /Number of owned shares:	cổ phần /shares
Số phiếu biểu quyết /Number of votes:	phiếu /votes

Nội dung biểu quyết <i>Voting contents</i>	Ý kiến biểu quyết <i>Voting opinion</i>		
	Tán thành <i>Agree</i>	Không tán thành <i>Disagree</i>	Không có ý kiến <i>Abstain</i>
Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử tại Đại hội <i>The Regulation on Organization, Vote and Election at the GMS</i>			
Báo cáo của Hội đồng Quản trị <i>Report of the Board of Directors</i>			
Báo cáo của Tổng Giám đốc <i>Report of the General Director</i>			
Báo cáo của Ban Kiểm soát <i>Report of the Board of Supervisors</i>			
Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị <i>General proposal of the Board of Directors</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029 <i>Proposal of the Board of Directors on the election of BOD and BOS members for the term of 2026-2029</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty <i>Proposal of the Board of Directors on the amendment to the Charter of the Company</i>			
Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát			

Nội dung biểu quyết <i>Voting contents</i>	Ý kiến biểu quyết <i>Voting opinion</i>		
	Tán thành <i>Agree</i>	Không tán thành <i>Disagree</i>	Không có ý kiến <i>Abstain</i>
<i>Proposal of the Board of Supervisors on the issuance of the Procedure on control by the Board of Supervisors</i>			

Ghi chú /Notes:

- Đối với mỗi nội dung trên Phiếu biểu quyết, Cổ đông chọn một (01) trong ba (03) ý kiến Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (√) vào ô lựa chọn;
For each content on this Voting Paper, the Shareholder selects one (01) of three (03) voting opinions including Agree/Disagree/Abstain by putting a cross (X) or a tick (√) into the selected box;
- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết của 01 Cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông đó tại ngày chốt danh sách Cổ đông;
01 common share corresponding to 01 vote. The total number of votes of 01 Shareholder is equal to the total number of shares owned by that Shareholder at the closing date of the list of Shareholders.
- Phiếu biểu quyết này chỉ sử dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Pinetree.
This Voting Paper is only be used for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree.

Cổ đông/Đại diện Cổ đông
Shareholder/Representative
(ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, seal (if any))

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**VOTING PAPER
FOR 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Tên Cổ đông /Shareholders:	Mã số /Code:
Số cổ phần sở hữu /Number of owned shares:	cổ phần /shares
Số phiếu biểu quyết /Number of votes:	phiếu /votes

Nội dung biểu quyết <i>Voting contents</i>	Ý kiến biểu quyết <i>Voting opinion</i>		
	Tán thành <i>Agree</i>	Không tán thành <i>Disagree</i>	Không có ý kiến <i>Abstain</i>
Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử tại Đại hội <i>The Regulation on Organization, Vote and Election at the GMS</i>			
Báo cáo của Hội đồng Quản trị <i>Report of the Board of Directors</i>			
Báo cáo của Tổng Giám đốc <i>Report of the General Director</i>			
Báo cáo của Ban Kiểm soát <i>Report of the Board of Supervisors</i>			
Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị <i>General proposal of the Board of Directors</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029 <i>Proposal of the Board of Directors on the election of BOD and BOS members for the term of 2026-2029</i>			
Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty <i>Proposal of the Board of Directors on the amendment to the Charter of the Company</i>			
Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát			

Nội dung biểu quyết <i>Voting contents</i>	Ý kiến biểu quyết <i>Voting opinion</i>		
	Tán thành <i>Agree</i>	Không tán thành <i>Disagree</i>	Không có ý kiến <i>Abstain</i>
<i>Proposal of the Board of Supervisors on the issuance of the Procedure on control by the Board of Supervisors</i>			

Ghi chú /Notes:

- Đối với mỗi nội dung trên Phiếu lấy ý kiến biểu quyết, Cổ đông chọn một (01) trong ba (03) ý kiến Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (√) vào ô lựa chọn;
For each content on this Voting Paper, the Shareholder selects one (01) of three (03) voting opinions including Agree/Disagree/Abstain by putting a cross (X) or a tick (√) into the selected box;
- 01 cổ phần phổ thông tương đương với 01 phiếu biểu quyết. Tổng số lượng phiếu biểu quyết của 01 Cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông đó tại ngày chốt danh sách Cổ đông;
01 common share corresponding to 01 vote. The total number of votes of 01 Shareholder is equal to the total number of shares owned by that Shareholder at the closing date of the list of Shareholders.
- Phiếu lấy ý kiến biểu quyết này chỉ có giá trị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Pinetree.
This Voting Paper is only valid during the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Pinetree.
- Cổ đông không tham dự Đại hội đồng cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến biểu quyết và Thông báo mời họp về Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree chậm nhất trước **17h30 ngày 23/04/2026** theo địa chỉ: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, Tầng 20, Tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội. Điện thoại: 024 6276 1818 (máy lẻ: 699) Email: report@pinetree.vn.
*In case of not attending the General Meeting of Shareholders, please send this Voting Paper and original Invitation Letter to Pinetree Securities Corporation **before 17:30 on 23/04/2026** to following address: Organizing Committee of 2026 Annual General Meeting of Shareholders - Pinetree Securities Corporation – 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh Street, Lang Ward, Hanoi. Tel: 024 6276 1818 (ext.: 699) Email: report@pinetree.vn*

Cổ đông/Đại diện Cổ đông
Shareholder/Representative of Shareholder
(ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, seal (if any))

PHIẾU BẦU CỬ /ELECTION CARD
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2026-2029
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
FOR ELECTING MEMBERS OF BOD OF THE TERM OF 2026-2029
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Tên Cổ đông /Shareholder:

Mã số cổ đông /Code:

Số cổ phần sở hữu /Number of owned shares:

cổ phần /shares

Số phiếu bầu /Number of votes:

phiếu/votes

- Vui lòng điền tên ứng viên lựa chọn và số phiếu bầu tương ứng cho mỗi ứng viên được lựa chọn;
Please fill in the name of selected candidates and the number of votes for each candidate;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên HĐQT không được lớn hơn số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT được bầu.
The total number of votes of the whole candidates must be equal to or lower than the total number of owned shares multiplied by number of elected BOD members.

Họ và tên ứng viên <i>Full name of candidate</i>	Số phiếu bầu <i>Number of votes</i>

Cổ đông/Đại diện Cổ đông
Shareholder/Representative of
Shareholder

(ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, seal (if any))

PHIẾU BẦU CỬ /*ELECTION CARD*
BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2029
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
FOR ELECTING MEMBERS OF BOS FOR THE TERM OF 2026-2029
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Tên Cổ đông /*Shareholder*:

Mã số cổ đông /*Code*:

Số cổ phần sở hữu /*Number of owned shares*:

cổ phần /*shares*

Số phiếu bầu /*Number of votes*:

phiếu/*votes*

- Vui lòng điền tên ứng viên lựa chọn và số phiếu bầu tương ứng cho mỗi ứng viên được lựa chọn;
Please fill in the name of selected candidates and the number of votes for each candidate;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên BKS không được lớn hơn số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên BKS được bầu.
The total number of votes of the whole candidates must be equal to or lower than the total number of owned shares multiplied by number of elected BOS members.

Họ và tên ứng viên <i>Full name of candidate</i>	Số phiếu bầu <i>Number of votes</i>

Cổ đông/Đại diện Cổ đông
Shareholder/Representative of
Shareholder

(ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name, seal (if any))

remains unchanged and not be affected.

4. Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử của ĐHĐCĐ ("**Quy chế Tổ chức**") này, tôn trọng kết quả làm việc của ĐHĐCĐ và sự điều hành của Chủ tọa ĐHĐCĐ, đồng thời, thực hiện theo các hướng dẫn khác của Ban tổ chức Đại hội nhằm bảo đảm hiệu quả của cuộc họp ĐHĐCĐ.

*Shareholders must strictly abide by this Regulation on Organization, Vote and Election at the GMS ("**Organization Regulation**"), respect the results of the GMS and the management of the Chairperson of the GMS, follow other instructions of the Organizing Committee to ensure the effectiveness of the GMS.*

II. ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI /CONDITION AND METHOD OF CONDUCTING THE MEETING

1. Điều kiện tiến hành Đại hội /Condition of conducting the Meeting

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Cổ đông tham dự họp theo hình thức quy định tại Mục I.1 Quy chế Tổ chức này đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

The GMS is held when the number of Shareholders attending the meeting, by the method provided in Section I.1 herein, represents more than 50% of the total votes of the Company.

2. Phương thức tiến hành Đại hội /Method of conducting the Meeting

Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ lần lượt được tiến hành theo từng nội dung của Chương trình họp ĐHĐCĐ.

The GMS will be conducted according to the order of contents of the GMS Agenda.

III. BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ /VOTING AND ELECTION

1. Nguyên tắc chung/ General principles

- a. Cổ đông biểu quyết trực tiếp tại Đại hội, ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác biểu quyết hoặc gửi Phiếu biểu quyết và/hoặc Phiếu bầu cử về Đại hội trong trường hợp không tham dự trực tiếp.

A Shareholder gives his/her vote directly in the Meeting, authorizes other organization or individual to vote, or sends his/her Voting Paper and/or Election Card to the Meeting in case of not attending directly.

- b. Phiếu biểu quyết hợp lệ sẽ có giá trị để tính tỷ lệ biểu quyết và Phiếu bầu cử hợp lệ sẽ có giá trị để tính tỷ lệ bầu cử. Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được coi là hợp lệ khi đáp ứng được các tiêu chuẩn sau:

The valid Voting Papers will be used for calculating the voting and the valid Election Cards will be used to calculating the election rate. A Voting Paper and an Election Card are considered valid if satisfying the following criteria:

- Là Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử do Ban tổ chức ĐHĐCĐ phát hoặc gửi cho Cổ đông, được in và đóng dấu bởi Công ty, không bị rách, tẩy, xóa, sửa chữa các nội dung trong phiếu.

Voting Papers/Election Cards those are distributed or sent by the GMS's Organizing Committee to Shareholders, printed and sealed by the Company, and its contents must not be torn, erased or changed.

- Được Cổ đông điền thông tin biểu quyết/bầu cử theo đúng quy định tại Quy chế Tổ chức này.

Being filled in voting/election information by Shareholders in compliance with provisions of this Organization Regulation.

- Được Cổ đông bỏ phiếu hoặc gửi phiếu về cho Công ty đúng thời gian quy định tại Quy chế Tổ chức này.

Be voted or sent to the Company by the Shareholders on time according to this Organization Regulations.

- c. Đối với Cổ đông biểu quyết/bầu cử trực tiếp tại Đại hội: Tùy theo từng nội dung họp, Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và bỏ Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử vào hòm phiếu.

For Shareholders voting/electing directly at the Meeting: Depending on the voting content, Shareholders vote by raising the Voting Cards and putting the Voting Papers, Election Cards into the voting box.

Mỗi Cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết và một Phiếu bầu cử (nếu có). Trên Thẻ biểu quyết ghi rõ họ tên Cổ đông, mã số Cổ đông¹, số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Trên Phiếu biểu quyết, ngoài các thông tin như Thẻ biểu quyết còn có các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của ĐHĐCĐ. Trên Phiếu bầu cử ghi rõ họ tên Cổ đông, mã số Cổ đông, số cổ phần sở hữu, số phiếu bầu.

Each Shareholder will receive one Voting Card, one Voting Paper and one Election Card (if any). The Voting Card has full name of the Shareholder, the Shareholders code and the number of votes of that Shareholder. The Voting Paper must have information as same as provided in Voting Card and also voting contents according to the agenda of the GMS. The Election Card contain shareholders code, the number of owned shares or represented, the number of voting right.

- d. Đối với Cổ đông không tham dự ĐHĐCĐ trực tiếp: Cổ đông biểu quyết bằng cách gửi Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử kèm Thông báo mời họp bản gốc về Đại hội, trong đó, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi cho các Cổ đông cùng Thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Mỗi Cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết và một Phiếu bầu cử.

For Shareholders who do not attend the GMS in person: Shareholders vote by sending Voting Paper, Election Card and the original Invitation Letter to the GMS, in which the Voting Paper and Election Card are printed, stamped and sent to Shareholders together with the Invitation Letter of GMS. Each Shareholder is granted one Voting Paper and one Election Card.

2. Phương thức biểu quyết trực tiếp tại Đại hội/ Direct voting method at the GMS

2.1. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội /Voting directly at the GMS

Theo sự điều khiển của Chủ tọa, các Cổ đông biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền Phiếu biểu quyết đối với các nội dung cần biểu quyết theo Chương trình họp, trong đó:

Following the direction of the Chairperson, Shareholders vote directly at the Meeting by raising their Voting Cards or filling in the Voting Papers with regard to the contents required to be voted in the Meeting Agenda.

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, thông qua biên bản Đại hội, nghị quyết Đại hội và các nội dung khác phát sinh thêm tại Đại hội (nếu có);

¹ Mã số Cổ đông do Pinetree cấp cho từng Cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 27/03/2026 /Shareholder code is issued by Pinetree to each Shareholder according to the closing list on March 27, 2026.

Voting by raising the Voting Card: this form is used to approve issues such as: Personnel of the Vote Counting Committee, Agenda of the GMS, Shareholder verification report, approval of the Minutes, Resolutions of the GMS and other additional contents arising at the GMS (if any);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các báo cáo, nội dung cần biểu quyết thông qua theo tờ trình của Hội đồng quản trị của Công ty.

Voting by filling in the Voting Paper: this form is used to approve reports and contents that need to be voted on according to the proposal of the Board of Directors of the Company.

a. Cách thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết /The method of voting by the Voting Card

- Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội.

The Shareholders vote (agree, disagree, abstain) for each content by raising their Voting Cards at the Meeting.

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các Cổ đông biểu quyết **tán thành** sẽ giơ Thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ ghi nhận Mã số Cổ đông và số Thẻ biểu quyết tương ứng của từng cổ đông **tán thành**. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông **không tán thành** hoặc **không có ý kiến** sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết và được Ban kiểm phiếu thống kê lại.

*When voting at the Meeting, the Shareholders agree by raising their Voting Cards. The members of the Voting Committee will record the Shareholder code and the number of Voting Card corresponding with each **agreeing** Shareholder. Similarly, under the management of Chairperson, other Shareholders will give their negative opinion (**disagree**) or no opinion (**abstain**), in turn, by raising their Voting Cards and their information and opinion will be recorded by the Voting Committee.*

- Trường hợp Cổ đông giơ Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết **tán thành, không tán thành** hoặc **không có ý kiến** của cùng một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

*In case a Shareholder raises the Voting Card more than once (01) time when voting **agree, disagree** or **abstain** on the same issue, the vote will be considered invalid.*

b. Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết /The method of voting by the Voting Paper

- Cổ đông biểu quyết bằng cách tích (X) hoặc (√) vào một trong các ô Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết, đồng thời, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết. Cổ đông không được điền vào nhiều ô trong cùng một nội dung biểu quyết hoặc bỏ trống không điền ô nào.

A Shareholder votes by putting a cross (X) or a tick (√) on one of the Agree/Disagree/Abstain box corresponding to each voting item specified in the Voting Paper, and his/her signature and full name in the Voting Paper. Shareholders are not allowed to fill in multiple boxes in the same voting content or to leave all boxes blank.

- Sau khi hoàn thành, Cổ đông bỏ phiếu vào hòm phiếu.

After completing, the Shareholder puts his/her Voting Paper into the voting box.

2.2. Phương thức bầu cử trực tiếp bằng Phiếu bầu cử tại Đại hội /Direct election method by Election Paper at the GMS

- Nếu có nội dung về bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) trong ĐHCĐ, Cổ đông sẽ biểu quyết bằng Phiếu bầu cử. Thông tin ứng cử viên được đề cử/tự ứng cử (sau

đây được gọi chung là “Ứng viên”) được nêu trong Phiếu bầu cử, tài liệu Đại hội hoặc được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Công ty.

If there is content on election of members of the Board of Directors (BOD), Board of Supervisors (BOS) in the GMS, a Shareholder will vote by his/her Election Card. Information on the nominees/candidates (hereinafter collectively referred to as the “Candidate”) are included in the Election Card, the GMS documents or updated on the website of the Company.

- Cổ đông điền số phiếu bầu tương ứng cho mỗi Ứng viên theo thể lệ bầu cử nêu tại Quy chế Tổ chức này, đồng thời, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu bầu cử.

Shareholders fill in the number of their votes for each Candidate according to the election rules stated in this Regulation, sign and add their full names in their Election Cards.

- Sau khi hoàn thành, Cổ đông bỏ Phiếu bầu cử vào hòm phiếu.

After completing, Shareholders put their Election Cards into the voting box.

2.3. Phương thức biểu quyết/bầu cử bằng cách gửi Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử về Công ty/Voting/election by sending the Voting Paper and Election Card to the Company

- Cổ đông không tham dự trực tiếp Đại hội sẽ biểu quyết bằng cách gửi về Công ty Phiếu biểu quyết và/hoặc Phiếu bầu cử kèm Thông báo mời họp mà Ban tổ chức đã gửi cho Cổ đông. Trong đó:

Shareholders who do not directly attend the Meeting will vote by sending to the Company their Voting Papers and/or Election Cards together with the Invitation Letters sent by the Organizing Committee to the Shareholders. In which:

Đối với Phiếu biểu quyết: Cổ đông tích (X) hoặc (√) vào một trong các ô Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết, đồng thời, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết. Cổ đông không được điền vào nhiều ô trong cùng một nội dung biểu quyết hoặc bỏ trống không điền ô nào;

For Voting Paper: Shareholders tick (X) or (√) in one of the boxes Agree/Disagree/Abstain on the issue to be voted on as stated in the Voting Paper, and at the same time, sign and clearly write their full name on the Voting Paper. Shareholders are not allowed to fill in multiple boxes in the same voting content or leave any box blank;

Đối với Phiếu bầu cử: Cổ đông điền số phiếu bầu tương ứng cho mỗi Ứng viên theo thể lệ bầu cử nêu tại Quy chế Tổ chức này, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu bầu cử.

For Election Card: Shareholders fill in the number of votes for each Candidate according to the election rules stated in this Regulation, sign and write their full names into their Election Cards.

- Cổ đông gửi tài liệu nêu trên về Công ty theo hình thức gửi thư, fax, thư điện tử hoặc hình thức khác quy định tại Điều lệ Công ty. Thời gian nhận trước 17h30 ngày 23/04/2026 tại địa chỉ:

Shareholders send the above documents to the Company by courier, fax, email or other methods provided in the Company Charter. The time of the Company's receipt is before 17h30, April 23, 2026 at the following address:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree – Tầng 20, tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội.

Organizing Committee of the 2026 Annual General Meeting of Shareholder - Pinetree Securities Corporation - 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh, Lang ward, Hanoi.

Điện thoại/Tel: +84 24 6276 1818 (Máy lẻ/Ext: 699) Fax: +84 24 6275 0077

Email: thuytp@pinetree.vn

3. **Thế lệ biểu quyết và bầu cử/ Voting and electing rules**

- a. Thế lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Số lượng phiếu biểu quyết của một Cổ đông được tính theo nguyên tắc 01 (một) cổ phần phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Voting rules by Voting Paper: The number of votes of a Shareholder is determined on the principle of 01 (one) common share corresponding to 01 (one) vote.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 27/03/2026), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là 100.880.000 (Một trăm triệu tám trăm tám mươi nghìn) cổ phần, tương đương 100.880.000 (Một trăm triệu tám trăm tám mươi nghìn) phiếu biểu quyết.

At the closing date of the list of shareholders (27/03/2026), the total voting shares of the Company is 100,880,000 (One hundred million eight hundred eighty thousand)shares, equivalent to 100,880,000 (One hundred million eight hundred eighty thousand) votes.

- b. Thế lệ bầu cử: Việc bầu cử thành viên HĐQT/BKS được thực hiện theo phương pháp bầu dồn phiếu. Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của HĐQT/BKS. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số Ứng viên. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ Ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu trong Đại hội. Trường hợp có từ 02 Ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các Ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó, ngoại trừ số lượng Ứng viên bằng với số lượng thành viên cần phải bầu của Đại hội.

Election rules: The election of members of the BOD/BOS is implemented by the method of cumulative voting. Each Shareholder has the total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of the BOD/BOS members that needed to be voted. Shareholders have the right to accumulate all or part of their total votes for one or several candidates. The elected member of the BOS is determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until a sufficient number of members are elected in the GMS.

IV. **THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI /DISCUSSION AT THE MEETING**

1. Việc thảo luận tại Đại hội chỉ được thực hiện trong thời gian quy định theo Chương trình và điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

Discussion at the GMS will be conducted within the prescribed time in the agenda and managed by the Chairperson of the GMS.

2. Cổ đông có ý kiến cần đăng ký vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

Any Shareholder raising his/her opinion has to register by Question form and sends it to the Secretary of the Meeting;

3. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa Đại hội.

The Secretary of GMS will arrange the Question forms of Shareholders according to the order of registration and submit them to the Chairperson of the Meeting.

4. Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

The Chairperson or another member appointed by the Chairperson will answer the questions of shareholders.

V. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/BKS /NOMINATIONS CANDIDATES OF BOD/BOS

1. Ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT/BKS phải đáp ứng các điều kiện được quy định tại Điều lệ và/hoặc văn bản pháp luật liên quan.

Candidates for members of the BOD/BOS must meet the conditions prescribed in the Charter and/or related legal documents.

2. Việc đề cử, ứng cử (nếu có) phải được thực hiện bằng văn bản và phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành. Nội dung đề cử phải ghi rõ tên Cổ đông, số lượng cổ phần của Cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

Nomination or application (if any) must be made in writing and in accordance with the provisions of the current Law on Enterprise. The nominated content must specify the name of the shareholder, the number of owner's shares, the name of the nominated person, the signature of the shareholder and the nominated person.

3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS:

Dossiers for nominating and applying for members of the BOD/BOS:

- Đơn đề cử, ứng cử hoặc biên bản đề cử nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử) theo mẫu của Công ty;

Nomination sheet, application or group nomination sheet (if gathering to nominate by a group of shareholders) according to the Company's specified forms;

- Bản cung cấp thông tin cá nhân do Ứng viên tự khai theo mẫu của Công ty;

Personal curriculum vitae provided by the Candidate according to the Company's specified form;

- Bản sao CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, chứng chỉ liên quan của ứng viên.

Copy of ID/Passport and related qualifications and licenses of the Candidates.

4. Dựa trên hồ sơ nhận được, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các Ứng viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định và cập nhật danh sách này trong tài liệu Đại hội.

Based on the received documents, the Organizing Committee will make a list of Candidates who meet the prescribed conditions and update this list in the Meeting documents.

5. Các vấn đề khác liên quan đến việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/BKS được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và quy định pháp luật liên quan.

Other issues related to the application and nomination of members of the BOD/BOS shall comply with the provisions of the Charter and relevant law provisions.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA /RESPONSIBILITIES OF THE CHAIRPERSON

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung Chương trình họp, Quy chế Tổ chức được Đại hội thông qua.

To control the Meeting in accordance with the Agenda and the Organization Regulations approved by the Meeting.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung Chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp ĐHĐCĐ.

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /REPORT OF BOARD OF DIRECTORS
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Kính thưa Đại hội,
To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Pinetree**”/“**Công ty**”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2026 (“**GMS**”) về hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của HĐQT như sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Pinetree**”/“**Company**”) would like to report to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) about activities in 2025 and plan for the year 2026 of BOD, as follows:*

1. Tình hình hoạt động của Công ty năm 2025 /Operation situation of the Company in 2025:

Năm 2025 là một năm nhiều biến động nhưng cũng đánh dấu nhiều kỷ lục mới của thị trường chứng khoán Việt Nam. Đây cũng là năm Pinetree tạo dấu ấn với nhiều bước tiến quan trọng trong hoạt động kinh doanh và phát triển hệ sinh thái dịch vụ. Tháng 3/2025, Pinetree hoàn tất tăng vốn điều lệ lên 1.008,8 tỷ đồng, qua đó củng cố năng lực tài chính và tạo nền tảng cho việc mở rộng hoạt động kinh doanh, phát triển sản phẩm và nâng cao năng lực phục vụ khách hàng.

2025 was a year of significant volatility, yet it also marked new records for the Vietnamese stock market. It was also a year in which Pinetree achieved significant progress in business operations and the development of its service ecosystem. In March 2025, Pinetree completed an increase of charter capital to VND 1,008.8 billion, strengthening financial capacity and creating a solid foundation for expanding business operations, developing new products, and enhancing ability to serve customers.

Tháng 10/2025, Công ty chính thức nhận Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có đảm bảo cho 06 mã chứng quyền đầu tiên, đánh dấu bước tiến mới trong việc mở rộng danh mục sản phẩm và đa dạng hóa cơ hội đầu tư cho khách hàng. Tính đến ngày 31/12/2025, sau hơn hai tháng kể từ khi phát hành, tổng giá trị phân phối chứng quyền đạt hơn 1,2 tỷ đồng với khối lượng hơn 2,6 triệu chứng quyền.

In October 2025, the Company officially received the Certificate of Offering for the first 06 covered warrants, marking a new milestone in expanding product portfolio and diversifying investment opportunities for clients. As of 31 December 2025, after more than two months from issuance, the total distribution value of covered warrants exceeded VND 1.2 billion, with a distribution volume of over 2.6 million covered warrants.

Song song với việc phát triển sản phẩm, Pinetree tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác nhằm gia

tăng khả năng tiếp cận nhà đầu tư và hoàn thiện hệ sinh thái tài chính số. Công ty triển khai hợp tác Webview với Viettel Digital (ứng dụng Viettel Money) mang về hơn 10.000 tài khoản mở mới. Đồng thời, Pinetree ký kết hợp tác toàn diện với Trường Kinh tế – Đại học Bách khoa Hà Nội và tài trợ nền tảng Stock123 cho nhiều cuộc thi chứng khoán tại các trường đại học như Ngoại Thương, Kinh tế Quốc dân, RMIT, Học viện Ngân hàng, Học viện Ngoại giao, Đại học Vinh và Đại học Đại Nam, góp phần lan tỏa kiến thức tài chính và đồng hành cùng thế hệ nhà đầu tư tương lai.

Alongside product development, Pinetree continued to expand partnerships to enhance investor accessibility and further develop digital financial ecosystem. The Company implemented Webview integrations with Viettel Digital (Viettel Money application) generating more than 10,000 newly opened accounts. At the same time, Pinetree signed a comprehensive cooperation agreement with the School of Economics – Hanoi University of Science and Technology and sponsored the Stock123 platform for numerous securities competitions at universities such as Foreign Trade University, National Economics University, RMIT University, Banking Academy, Diplomatic Academy of Vietnam, Vinh University, and Dai Nam University. These initiatives contributed to promoting financial literacy and supporting the next generation of investors.

Trong lĩnh vực công nghệ, Pinetree triển khai và nâng cấp nhiều dự án hệ thống trọng điểm nhằm củng cố nền tảng vận hành và nâng cao chất lượng dịch vụ. Công ty go-live thành công hệ thống Core KRX, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và nghiệp vụ cho giai đoạn chuyển đổi của thị trường. Hệ thống OMS cũng được triển khai nhằm tối ưu luồng giao dịch, nâng cao tốc độ xử lý và cải thiện trải nghiệm khách hàng. Bên cạnh đó, Pinetree thực hiện các dự án nâng cao tính sẵn sàng của hệ thống Mobile App, tăng cường an ninh thông tin, giám sát hạ tầng 24/7 và triển khai hệ thống quản trị nhân sự Humax, góp phần chuẩn hóa quy trình vận hành nội bộ. Cùng với việc đầu tư vào công nghệ, Pinetree tiếp tục chú trọng nâng cao trải nghiệm khách hàng trên các nền tảng giao dịch. Giao diện và trải nghiệm người dùng của AlphaTrading được nâng cấp theo hướng cá nhân hóa hành trình đầu tư, giúp khách hàng tiếp cận thông tin và giao dịch thuận tiện hơn. Công ty cũng bổ sung các chuẩn xác thực eKYC nhằm tăng cường bảo mật và nâng cao hiệu lực pháp lý trong quá trình xác thực khách hàng.

In the technology domain, Pinetree implemented and upgraded several key system projects to strengthen its operational infrastructure and improve service quality. The Company successfully went live with the Core KRX system, meeting the technical and operational standards required for the market's transition phase. The Order Management System (OMS) was also deployed to optimize transaction flows, enhance processing speed, and improve the customer trading experience. In addition, Pinetree implemented projects to enhance the availability of mobile application systems, strengthened information security, established 24/7 infrastructure monitoring, and deployed the Humax human resource management system, contributing to the standardization of internal operational processes. Along with investments in technology, Pinetree continued to enhance customer experience across trading platforms. The AlphaTrading interface and user experience were upgraded with a focus on personalizing the investment journey, enabling customers to access information and execute trades more conveniently. The Company also introduced additional eKYC authentication standards to strengthen security, prevent identity fraud, and improve the legal validity of customer verification processes.

Thay vì chỉ áp dụng một chính sách lãi suất 9,9% như trước, năm 2025 Pinetree đã triển khai nhiều chính sách P-Margin đa dạng, hấp dẫn với mức lãi suất chỉ từ 0%, phù hợp với nhiều nhóm khách hàng khác nhau từ nhà đầu tư mới đến nhà đầu tư giao dịch thường xuyên. Chương trình đã thu hút

hơn 2.800 tài khoản mới và đóng góp đáng kể vào tăng trưởng dư nợ margin trong năm.

Instead of maintaining a single margin lending rate of 9.9% as in previous years, in 2025 Pinetree introduced a variety of attractive P-Margin policies with interest rates starting from 0%, catering to different customer segments ranging from new investors to frequent traders. The program attracted more than 2,800 new accounts and contributed significantly to margin loan growth during the year.

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh, Pinetree còn triển khai nhiều hoạt động truyền thông nhằm lan tỏa triết lý đầu tư bền vững. Chiến dịch thương hiệu “Thế hệ Nhà đầu tư Tự chủ” được xây dựng với thông điệp truyền cảm hứng về tinh thần tự do, tự động, tự tin và tự quyết trong đầu tư. Chỉ sau hơn một tháng triển khai, chiến dịch đã đạt hơn 110 triệu lượt hiển thị và 1,4 triệu lượt xem trên các kênh truyền thông, góp phần lan tỏa hình ảnh thương hiệu Pinetree trong cộng đồng đầu tư.

In addition to business activities, Pinetree also launched several communication initiatives to promote its philosophy of sustainable investing. The brand campaign “The Self-Directed Generation of Investors” was designed to inspire investors with the spirit of independence through four key values: freedom, automation, confidence, and self-determination. Within just over one month of launch, the campaign generated more than 110 million impressions and 1.4 million views across communication channels, significantly strengthening Pinetree’s brand presence within the investment community.

Những nỗ lực không ngừng trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng đã giúp Pinetree vinh dự lọt Top 10 công ty có “Dịch vụ bán lẻ tốt nhất thị trường chứng khoán Việt Nam” năm 2025 do VietnamBiz bình chọn. Đây là sự ghi nhận cho những nỗ lực bền bỉ của Công ty trong việc xây dựng hệ sinh thái đầu tư số hiện đại và lấy khách hàng làm trung tâm.

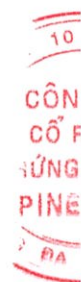
Pinetree’s continuous efforts to improve service quality and customer experience were recognized when the Company was honored as one of the Top 10 companies with the “Best Retail Brokerage Services in the Vietnamese Stock Market 2025” by VietnamBiz. This recognition reflects the Company’s persistent commitment to building a modern digital investment ecosystem with a customer-centric approach.

Cùng với các hoạt động phát triển sản phẩm, công nghệ và hợp tác đối tác, kết quả kinh doanh của Pinetree trong năm 2025 tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng tích cực. Doanh thu hoạt động đạt gần 391 tỷ đồng, tăng 26,1% so với năm 2024; dư nợ cho vay cuối năm đạt 2.918,3 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 52,6% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 63 tỷ đồng, tăng 23,5% so với năm 2024, trong khi ROE đạt 3,98%, vượt mục tiêu đề ra cho năm 2025. Những kết quả này tiếp tục khẳng định hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững mà Pinetree đang theo đuổi, đồng thời tạo nền tảng cho các bước tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo.

Alongside product innovation, technological development, and partnership expansion, Pinetree’s business performance in 2025 continued to show positive growth. Operating revenue reached nearly VND 391 billion, up 26.1% compared to 2024; outstanding loan balance at year-end amounted to VND 2,918.3 billion, representing a 52.6% increase compared to the same period. Profit after tax reached VND 63 billion, representing a 23.5% increase compared to 2024, and ROE reached 3.98%, exceeding the Company’s 2025 target. These results reaffirm the effectiveness of Pinetree’s sustainable development strategy and provide a strong foundation for further growth in the coming years.

2. Hoạt động của HĐQT /Activities of the BOD:

Danh sách các thành viên HĐQT trong năm 2025 cho đến Đại hội của Công ty:



The list of members of BOD in 2025 up to the GMS of Company:

STT No	Thành viên HĐQT Members of BOD	Chức vụ Position
1	Ông Noh Eun Woo Mr. Noh Eun Woo	Chủ tịch HĐQT Chairman
2	Ông Lee Jun Hyuck Mr. Lee Jun Hyuck	Thành viên HĐQT Member
3	Ông Nguyễn Huy Dương Mr. Nguyen Huy Duong	Thành viên HĐQT Member

Trong thời gian trên, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định tập trung vào giải quyết chỉ đạo các nội dung quan trọng liên quan tới xây dựng chiến lược hoạt động của Công ty, triển khai kế hoạch kinh doanh, hoàn thiện các quy chế hoạt động để củng cố hệ thống quản trị của Công ty.

On above period, the BOD has issued Resolutions and Decisions focusing on directing important issues related to the development of the Company's operational strategy, implementing business plans, finalizing regulations activities to strengthen the corporate governance system.

Trong năm 2025, các phiên họp của HĐQT bao gồm:

In 2025, the BOD meetings include:

TT No	Ngày Date	Số thành viên tham dự Attendee	Nội dung chính Main content
1	21/02/2025	3/3	<p>Triệu tập đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2025 <i>Convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (“GMS”)</i></p> <p>Thông qua việc xác nhận kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu <i>Approval on the results of issuing shares to increase share capital from owner's equity</i></p> <p>Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty lên 1.008.800.000.000 đồng <i>Approval on the change in the Company's charter capital to VND 1,008,800,000,000</i></p>
2	02/04/2025	3/3	<p>Thông qua các tờ trình và báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 <i>Approval on proposals and reports to be submitted to the 2025 GMS</i></p> <p>Thông qua chủ trương vay vốn tại các tổ chức tín dụng <i>Approval on the capital borrowing policy from credit</i></p>

TT No	Ngày Date	Số thành viên tham dự Attendee	Nội dung chính Main content
			<i>institutions</i>
3	02/06/2025	3/3	<p>Thông qua chào bán Chứng quyền có bảo đảm trong năm 2025 <i>Approval on the offering of Covered Warrants in 2025</i></p> <p>Thông qua ký kết và thực hiện Thỏa thuận bảo lãnh thanh toán cùng tài liệu liên quan với Hanwha Investment and Securities Co. Ltd <i>Implement the guarantee agreement of indebtedness and related documents between Pinetree and Hanwha Investment and Securities Co. Ltd.</i></p>
4	11/08/2025	3/3	<p>Thông qua điều chỉnh, thay thế nội dung chào bán Chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree <i>Approval on the adjustment and replacement of the content related to the offering of Covered Warrants in by Pinetree Securities Corporation</i></p>
5	02/10/2025	3/3	<p>Thông qua việc tái bổ nhiệm Kế Toán trưởng <i>Approval on the re-appointment Chief accountant</i></p>

3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc /BOD's supervision to the General Director:

Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc theo các phương thức và nội dung sau:

In 2025, the BOD directed and supervise over the operations of the General Director based on following factors:

- Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ: Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc đã tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, bán niên và thường niên về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Ngoài ra, công tác giám sát còn được triển khai thông qua các chỉ đạo về rà soát lại các quy chế, quy trình nhằm củng cố tổ chức hoạt động đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và hoạt động minh bạch.

Approved the periodical reporting mechanism: During the operation process, the General Director has complied with the regime of monthly, quarterly and semi-annual and annual reports on business performance and financial situation of the Company. In addition, the supervision is also carried out through the instructions to review the regulations and processes to strengthen the organization and activities of the Company and ensure compliance with legal regulations and transparent activities.

- Thông qua các chỉ đạo, nghị quyết của HĐQT tại các cuộc họp của HĐQT năm 2025.
Approved the instructions and resolutions of the BOD at the meetings of the BOD in 2025.

- Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát: HĐQT đã phối hợp tích cực với Ban Kiểm soát, dưới sự giám sát hoạt động của Ban Kiểm soát để duy trì sự an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Pinetree.

Approved the inspection and supervision of the Board of Supervisors: The BOD has actively cooperated with the Board of Supervisors, under the supervision of the Board of Supervisors to maintain the safety of and to improve the operational mechanism of the Company.

- Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy trình, quy chế trong mọi hoạt động của Công ty. Hoạt động của HĐQT cũng được tăng cường nhằm phát huy vai trò quan trọng trong việc giám sát hoạt động của Công ty, kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho sự phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động.

In addition, the BOD also focused on risk management, simultaneously implementing the standardization of management processes and regulations; enhance inspection and supervision of the implementation of procedures and regulations in all activities of the Company. Activities of the BOD were also strengthened to promote the important role in monitoring the Company's activities, timely detecting and overcoming weaknesses, creating momentum for sustainable development, ensuring a harmonious balance of benefits of the Company, shareholders and partners as well as the rights of employees.

- Tại các phiên họp, HĐQT Công ty đều tiến hành thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý và bản kế hoạch giai đoạn sau do Tổng giám đốc trình bày. Các cuộc họp đều được thảo luận dân chủ, công khai và có trách nhiệm cao.

At meetings, the BOD of the Company approved the quarterly income statement and discussed the next stage plan presented by the General Director. Meetings are discussed democratically, publicly and responsibly.

HĐQT đánh giá hoạt động của Công ty đã được đảm bảo an toàn, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT; Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt đã thực hiện đúng và đầy đủ công việc, trách nhiệm trong phạm vi quyền hạn của mình.

The BOD assessed that the Company's activities were ensured safely, complied with the provisions of law, implemented in accordance with the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the BOD; The General Director and key staff have correctly and fully performed the tasks and responsibilities within their powers.

4. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026 /Operation plan of the BOD in 2026:

Trên cơ sở dự báo điều kiện kinh tế và tài chính năm 2026, HĐQT đã thống nhất về định hướng hoạt động của Công ty như sau:

Based on the forecast of economic and financial conditions in 2026, the BOD agreed on the orientation of the Company's activities as follows:

- Với những đánh giá về thị trường trong năm 2026, HĐQT sẽ tập trung vào các công việc: (1) Xây dựng kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường; (2) Tập trung hoàn thiện hệ sinh thái nền tảng số nhằm đem đến trải nghiệm đầu tư dễ dàng, thuận tiện, ổn định và nhanh chóng cho Khách hàng; (3) Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty thông

qua phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng của hệ thống quản trị, quản trị rủi ro để đưa các sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng chất xám cao vì mục tiêu xây dựng cuộc sống thịnh vượng bền vững bằng các giải pháp tài chính số đến Khách hàng; (4) Nâng cao năng lực quản trị công ty, tuân thủ, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ và tăng tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả, an toàn và bền vững.

With market assessments in 2026, the BOD will focus on: (1) Building business development plans in suitable with the market situation; (2) Focus on perfecting the digital platform ecosystem to bring an easy, convenient, stable and fast investment experience to customers; (3) Focus on improving the competitiveness of the Company through human resource development, improving the quality of the management system, risk management to bring high qualified products and services for the purpose of building a sustainable prosperous life with digital financial solutions to customers; (4) Improve corporate governance, compliance, internal control and internal audit capabilities and increase transparency in corporate operations to ensure the Company operates efficiently, safely and sustainably.

- Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo phấn đấu đạt mức độ tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch 2026 đề ra.

Continue to coordinate and support the General Director and management board in striving to achieve the growth of revenue and profit as planned in 2026.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the General Meeting of Shareholders consideration and approval.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
DIRECTORS
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
PINETREE
Noh Eun Woo
Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD



Số /No: 02/2026/BC-TGD

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC /REPORT OF GENERAL DIRECTOR
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Thay mặt ban lãnh đạo Công ty, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“Pinetree”/“Công ty”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2026 về hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

On behalf of the management board of the Company, the General Director of Pinetree Securities Corporation (“Pinetree”/“Company”) reports to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders about Company’s business results for the year 2025 and business plan for the year 2026, as follows:

1. Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2025 /Business activities of the Company in 2025:

Năm 2025, Pinetree ghi nhận nhiều bước tiến trong hoạt động kinh doanh khi tiếp tục mở rộng danh mục sản phẩm, nâng cấp nền tảng công nghệ và tăng cường trải nghiệm dịch vụ cho khách hàng.

In 2025, Pinetree recorded significant progress in business operations by continuing to expand product portfolio, upgrade its technology platforms, and enhance service experience for customers.

Tháng 3/2025, Pinetree đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lên 1.008,8 tỷ đồng, qua đó tăng cường năng lực tài chính và tạo tiền đề cho việc mở rộng hoạt động kinh doanh, phát triển các sản phẩm mới cũng như nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

In March 2025, Pinetree completed the increase of charter capital to VND 1,008.8 billion, thereby strengthening the Company’s financial capacity and laying the foundation for expanding business operations, developing new products, and enhancing the quality of customer services.

Bên cạnh chính sách lãi suất margin cố định 9,9% trước đây, Công ty đã phát triển thêm các gói P-Margin linh hoạt với mức lãi suất cạnh tranh từ 0% như P-Zero, P-5.9%, P-6.8%, nhằm đa dạng hóa lựa chọn và tối ưu chi phí vốn cho nhà đầu tư. Các gói sản phẩm được thiết kế phù hợp với nhiều nhóm khách hàng khác nhau, từ khách hàng mới, khách hàng chưa hoạt động đến các nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn hoặc đầu tư dài hạn. Cùng với việc duy trì mức lãi suất margin cạnh



tranh, Pinetree vẫn tiếp tục triển khai chính sách miễn phí giao dịch (“zero fee”) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư tham gia thị trường. Chính sách này đặc biệt mang lại lợi ích rõ rệt đối với các nhà đầu tư có quy mô và tần suất giao dịch lớn, giúp giảm chi phí giao dịch và nâng cao hiệu quả đầu tư. Nhờ đó, dư nợ cho vay tại thời điểm cuối năm 2025 đạt 2.918,3 tỷ đồng, tăng 52,6% so với cuối năm trước, góp phần thúc đẩy thanh khoản và gia tăng hiệu quả sử dụng vốn cho nhà đầu tư.

In addition to the previously applied fixed margin lending rate of 9.9%, the Company has introduced flexible P-Margin packages with competitive interest rates starting from 0% such as P-Zero, P-5.9%, P-6.8%, thereby offering more diversified options and optimizing capital costs for investors. These packages were designed to cater to various customer segments, from new and inactive clients to short-term traders and long-term investors. In addition to maintaining competitive margin lending rates, Pinetree has implemented a “zero-fee” trading policy to facilitate investors’ participation in the market. This policy provides notable benefits, particularly for investors with large transaction volumes and high trading frequency, by reducing transaction costs and enhancing overall investment efficiency. As a result, outstanding margin loans reached VND 2,918.3 billion as of the end of 2025, representing a 52.6% increase compared to the previous year, thereby supporting market liquidity and improving investors’ capital efficiency.

Song song với việc phát triển sản phẩm, Pinetree tiếp tục đầu tư mạnh vào hạ tầng công nghệ nhằm nâng cao năng lực vận hành và chất lượng dịch vụ. Trong năm, Công ty đã go-live thành công hệ thống Core KRX, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật và nghiệp vụ, sẵn sàng cho giai đoạn chuyển đổi của thị trường chứng khoán. Đồng thời, hệ thống OMS được triển khai nhằm tối ưu luồng giao dịch, nâng cao tốc độ xử lý lệnh và cải thiện trải nghiệm giao dịch của khách hàng. Pinetree cũng hoàn thành giai đoạn 1 của dự án High Availability cho Mobile App, nâng cao tính sẵn sàng và độ ổn định của hệ thống, đồng thời thực hiện đánh giá toàn diện hạ tầng công nghệ thông tin, tăng cường an ninh thông tin, eKYC, giám sát hệ thống 24/7 và tối ưu tài nguyên hạ tầng.

Alongside product development, Pinetree continued to invest heavily in technology infrastructure to strengthen operational capacity and service quality. During the year, the Company successfully went live with the Core KRX system, fully meeting the required technical and operational standards and preparing for the transition phase of the Vietnamese stock market. At the same time, the Order Management System (OMS) was deployed to optimize trading flows, enhance order processing speed, and improve customers’ trading experience. Pinetree also completed Phase 1 of the High Availability project for its Mobile App to enhance system stability and availability. In addition, the Company conducted a comprehensive review of its IT infrastructure, strengthened information security, upgraded eKYC processes, implemented 24/7 system monitoring, and optimized infrastructure resources.

Nhờ những nỗ lực đồng bộ trong việc phát triển sản phẩm, nâng cấp công nghệ và mở rộng hoạt động kinh doanh, các chỉ tiêu hoạt động của Pinetree trong năm 2025 ghi nhận kết quả tích cực. Tổng tài sản của nhà đầu tư tại Công ty đạt hơn 7.993 tỷ đồng, tăng 12,2% so với năm 2024. Doanh thu hoạt động đạt gần 391 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 78,7 tỷ đồng, tăng lần lượt 23,1% và 23,3% so với năm 2024. Những kết quả này tiếp tục khẳng định hiệu quả của chiến

lược phát triển bền vững mà Pinetree đang theo đuổi, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho các bước tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo.

Thanks to these synchronized efforts in product development, technology enhancement, and business expansion, Pinetree's operating performance in 2025 recorded positive results. Total investor assets held at the Company reached more than VND 7,993 billion, representing a 12.2% increase compared to 2024. Operating revenue reached nearly VND 391 billion, while profit before tax amounted to VND 78.7 billion, increasing by 23.1% and 23.3%, respectively, compared to 2024. These results reaffirm the effectiveness of Pinetree's sustainable development strategy and provide a solid foundation for future growth in the coming years.

Kết quả kinh doanh năm 2025 /The business results in 2025

Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	2025	Kế hoạch 2025 <i>2025's Plan</i>	% kế hoạch <i>% Plan</i>
Doanh thu hoạt động <i>Operating Revenue</i>	Đồng	390.975.816.173	382.000.000.000	102,35%
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	Đồng	78.747.696.301	72.800.000.000	108,17%

Hoạt động Môi giới chứng khoán /Securities Brokerage Activities

Năm 2025 ghi dấu một trong những giai đoạn tăng trưởng ấn tượng nhất của thị trường chứng khoán Việt Nam kể từ khi thành lập. Chỉ số VN-Index kết thúc năm tại 1.784 điểm, tăng 40,87% so với đầu năm, đưa Việt Nam vào nhóm các thị trường chứng khoán có hiệu suất tốt nhất thế giới trong năm và thuộc top đầu tại khu vực châu Á. Đây cũng là năm thứ ba liên tiếp thị trường duy trì xu hướng tăng trưởng, đồng thời ghi nhận mức tăng mạnh nhất kể từ năm 2017.

2025 marked one of the most impressive growth periods of the Vietnamese stock market since its establishment. The VN-Index closed the year at 1,784 points, up 40.87% from the beginning of the year, placing Vietnam among the world's best-performing stock markets and among the top performers in Asia. This also marked the third consecutive year of market growth and the strongest annual increase since 2017.

Cùng với sự bứt phá của chỉ số, quy mô thị trường tiếp tục được mở rộng đáng kể. Tính đến cuối năm 2025, tổng vốn hóa thị trường cổ phiếu trên ba sàn HOSE, HNX và UPCoM đạt hơn 9.975 nghìn tỷ đồng, tăng 37,6% so với cuối năm 2024. Thanh khoản thị trường cũng tăng trưởng mạnh mẽ với giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 29.300 tỷ đồng/phiên, tăng 39,8% so với năm trước, thậm chí ghi nhận những phiên giao dịch có tổng giá trị lên tới hơn 80.000 tỷ đồng.

Along with the strong performance of the index, market size expanded significantly. By the end of 2025, the total market capitalization of equities listed on the HOSE, HNX, and UPCoM exchanges exceeded VND 9,975 trillion, up 37.6% compared to the end of 2024. Market liquidity also improved substantially, with the average trading value reaching more than VND 29.3 trillion per session, representing a 39.8% increase year-on-year, with several trading sessions recording total transaction values of more than VND 80 trillion.

Một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của thị trường trong năm 2025 là việc Hệ thống công nghệ thông tin mới KRX chính thức được đưa vào vận hành từ tháng 5/2025. Hệ

thống này không chỉ nâng cấp toàn diện hạ tầng công nghệ mà còn mở ra khả năng triển khai các sản phẩm và dịch vụ tài chính mới, qua đó nâng cao năng lực vận hành và hỗ trợ mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam trong tương lai. Đặc biệt, vào tháng 10/2025, Việt Nam đã chính thức được FTSE Russell công bố nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp (Secondary Emerging Market), với ngày hiệu lực dự kiến vào 21/09/2026. Bước tiến này phản ánh những cải thiện đáng kể về thanh khoản, cơ chế thanh toán và khả năng tiếp cận thị trường, qua đó kỳ vọng thu hút hàng tỷ USD vốn ngoại và củng cố vị thế của thị trường chứng khoán Việt Nam trong khu vực châu Á.

One of the key factors driving market development in 2025 was the official launch of the new KRX information technology system in May 2025. This system not only significantly upgraded the market's technological infrastructure but also enabled the introduction of new financial products and services, thereby enhancing operational capacity and supporting the long-term goal of upgrading Vietnam's stock market classification. Notably, in October 2025, Vietnam was officially announced by FTSE Russell to be upgraded from Frontier Market to Secondary Emerging Market status, with the effective date expected on 21 September 2026. This milestone reflects notable improvements in liquidity, settlement mechanisms, and market accessibility, which are expected to attract billions of U.S. dollars in foreign capital and further strengthen Vietnam's position in the Asian region.

Trong bối cảnh đó, Pinetree tiếp tục duy trì định hướng phát triển các nền tảng giao dịch số nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ khách hàng và tối ưu trải nghiệm đầu tư. Thông qua các hệ thống giao dịch trực tuyến và ứng dụng di động, nhà đầu tư có thể thực hiện giao dịch, theo dõi thông tin thị trường và quản lý danh mục đầu tư một cách thuận tiện.

Against this positive market backdrop, Pinetree continues to pursue the development of digital trading platforms to enhance service efficiency and improve the overall investment experience for clients. Through online trading systems and mobile applications, investors can conveniently execute transactions, monitor market information, and manage their investment portfolios.

Kiên định với chiến lược đơn giản hóa hoạt động đầu tư thông qua công nghệ, Pinetree tập trung xây dựng các giải pháp tài chính số nhằm kết nối hiệu quả nguồn vốn với thị trường. Định hướng này đã mang lại kết quả tăng trưởng tích cực trong hoạt động môi giới. Trong năm 2025, số lượng tài khoản mở mới chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh lần lượt đạt 15.510 và 15.318 tài khoản, tăng tương ứng 143% và 825% so với năm 2024. Doanh thu môi giới đạt gần 48 tỷ đồng, tăng khoảng 17% so với năm trước.

Consistent with its strategy of simplifying investment through technology, Pinetree focuses on developing digital financial solutions to effectively connect capital with the market. This strategic direction has contributed to positive growth in brokerage activities. In 2025, the number of newly opened accounts for equities and derivatives reached 15,510 and 15,318 respectively, representing increases of 143% and 825% compared to 2024. Brokerage revenue for the year reached nearly VND 48 billion, up approximately 17% year-on-year.

Hoạt động hỗ trợ /Supporting activities

Hướng đến mục tiêu trở thành công ty chứng khoán số hàng đầu và mang lại cơ hội đầu tư bền

vững cho khách hàng tại Việt Nam, Pinetree tiếp tục duy trì định hướng đầu tư vào công nghệ. Công ty là một trong số ít doanh nghiệp trên thị trường tự phát triển và sở hữu hệ thống core chứng khoán, qua đó chủ động nâng cao năng lực vận hành và từng bước hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ tài chính số.

With the goal of becoming a leading digital securities firm and delivering sustainable investment opportunities to clients in Vietnam, Pinetree continues to maintain strategic focus on technology investment. The Company is among the few market participants that independently develop and fully own their securities core system, enabling greater operational autonomy while gradually enhancing its digital financial service ecosystem.

Tháng 3/2025, Pinetree ra mắt nền tảng giao dịch chuyên biệt dành cho khách hàng tổ chức – Pine EliteTrade, được thiết kế nhằm nâng cao trải nghiệm giao dịch, hỗ trợ quản lý danh mục hiệu quả và đáp ứng nhu cầu giao dịch chuyên sâu của các nhà đầu tư tổ chức. Nền tảng này giúp tối ưu hóa quá trình đặt lệnh, theo dõi danh mục và quản trị rủi ro, qua đó hỗ trợ nhà đầu tư nâng cao hiệu quả đầu tư.

In March 2025, Pinetree launched Pine EliteTrade, a dedicated trading platform for institutional clients, designed to enhance the trading experience, support efficient portfolio management, and meet the increasingly sophisticated trading needs of institutional investors. The platform optimizes order placement, portfolio monitoring, and risk management processes, thereby helping investors improve investment efficiency.

Bên cạnh đó, năm 2025 cũng ghi nhận những bước tiến mới của Pinetree trong việc mở rộng hợp tác với các đối tác chiến lược. Cụ thể, Công ty triển khai tích hợp Webview với Viettel Digital (ứng dụng Viettel Money) qua đó mở rộng kênh tiếp cận dịch vụ chứng khoán, giúp nhà đầu tư dễ dàng mở tài khoản, giao dịch và tiếp cận các sản phẩm tài chính ngay trên các nền tảng quen thuộc. Thông qua các hợp tác này, Pinetree đã thu hút hơn 10.000 tài khoản mở mới, góp phần mở rộng tệp khách hàng và gia tăng thanh khoản trên thị trường.

In addition, 2025 marked further progress in Pinetree's efforts to expand partnerships with strategic partners. Specifically, the Company implemented Webview integration with Viettel Digital (Viettel Money application) thereby expanding access channels to securities services and enabling investors to conveniently open accounts, trade, and access financial products directly on familiar digital platforms. Through these partnerships, Pinetree attracted more than 10,000 newly opened accounts, contributing to the expansion of its customer base and enhancing market liquidity.

Đa dạng hóa hoạt động kinh doanh nhằm đưa đến nhiều sản phẩm, dịch vụ chất lượng đến Khách hàng /Diversifying business activities to bring more products and quality services to customers

Trong năm 2025, Pinetree tiếp tục chú trọng phát triển và đa dạng hóa danh mục sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng phong phú của nhà đầu tư. Công ty đẩy mạnh nghiên cứu và triển khai các giải pháp tài chính mới, đồng thời từng bước hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ đầu tư, qua đó mang đến thêm nhiều lựa chọn và cơ hội tiếp cận thị trường cho khách hàng.

In 2025, Pinetree continued to focus on developing and diversifying product portfolio to better

meet the increasingly diverse needs of investors. The Company intensified efforts in researching and introducing new financial solutions while gradually enhancing investment service ecosystem, thereby providing clients with broader investment choices and improved access to the market.

Tháng 10/2025, Pinetree chính thức nhận Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có đảm bảo cho 6 mã chứng quyền đầu tiên. Đây là bước tiến quan trọng trong chiến lược mở rộng hoạt động kinh doanh và phát triển các sản phẩm đầu tư mới của Công ty, đồng thời góp phần hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ tài chính dành cho nhà đầu tư.

In October 2025, Pinetree officially obtained the Certificate for the offering of covered warrants for the first 06 tickers. This milestone marks an important step in the Company's strategy to expand business operations and develop new investment products, while further strengthening the financial services ecosystem available to investors.

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng giá trị phân phối chứng quyền đạt hơn 1,2 tỷ đồng, tương ứng với tổng khối lượng phân phối 2.634.000 chứng quyền. Kết quả này cho thấy những tín hiệu tích cực bước đầu của sản phẩm mới, đồng thời tạo nền tảng để Pinetree tiếp tục phát triển và mở rộng các sản phẩm đầu tư trong thời gian tới.

As of December 31, 2025, the total distribution value of covered warrants reached over VND 1.2 billion, with a total distribution volume of 2,634,000 warrants. These initial results indicate positive early traction for the new product and provide a foundation for Pinetree to further develop and expand its range of investment products in the future.

Cơ cấu doanh thu hoạt động của Công ty giai đoạn 2023-2025 /The operating revenue structure for the period 2023-2025

Cơ cấu DTHĐ <i>Structure of operating revenue</i>	Đơn vị: Triệu đồng /Unit: Million dong					
	2025		2024		2023	
	Giá trị <i>Value</i>	%DT <i>% revenue</i>	Giá trị <i>Value</i>	%DT <i>% revenue</i>	Giá trị <i>Value</i>	%DT <i>% revenue</i>
Doanh thu Môi giới <i>Brokerage revenue</i>	47.944,19	12,26%	40.973,89	13,22%	33.392,83	13,52%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu <i>Margin Revenue</i>	237.680,74	60,79%	194.496,02	62,74%	136.938,73	55,43%
Doanh thu tự doanh <i>Proprietary trading revenue</i>	29.776,80	7,62%	21.906,31	7,07%	36.666,76	14,84%
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh phát hành <i>Underwriting business revenue</i>	12.500,00	3,20%	11.500,00	3,71%	0	0,00%
Doanh thu khác <i>Other revenue</i>	63.074,09	16,13%	41.112,00	13,26%	40.057,97	16,21%
TỔNG /TOTAL	390.975,82	100,00%	309.988,22	100,00%	247.056,29	100,00%

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2024-2025 /Some indicators of the financial situation of Pinetree for the period 2024-2025

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị	2025	2024	% tăng giảm
	Unit			% increase/decrease
Tổng tài sản <i>Total assets</i>	Đồng	4.788.871.194.294	3.377.591.665.104	41,78%
Các khoản cho vay <i>Loans</i>	Đồng	2.918.330.246.164	1.912.878.983.048	52,56%
Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	Đồng	3.174.560.446.308	1.826.381.251.313	73,82%
Vốn chủ sở hữu <i>Owner's equity</i>	Đồng	1.614.310.747.986	1.551.210.413.791	4,07%
Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	Đồng	390.975.816.173	309.988.216.585	26,13%
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	Đồng	78.747.696.301	63.868.367.677	23,30%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	Đồng	62.998.236.807	51.056.810.620	23,39%

Tình hình tài chính /Financial situation

Công ty tiếp tục duy trì sự ổn định và đảm bảo khả năng an toàn tài chính nhằm xây dựng nền tảng vững chắc cho Công ty trong quá trình kinh doanh.

Regarding the financial situation, the Company continues to maintain stability and ensure financial safety to build a solid foundation for the Company in the business process.

Chi tiết khoản phải thu giai đoạn 2024-2025 /The detail receivables for the period 2024-2025

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị	2025	2024	% tăng giảm
	Unit			% increase/decrease
Các khoản cho vay <i>Loans</i>	Đồng	2.918.330.246.164	1.912.878.983.048	52,56%
Cho vay hoạt động Margin <i>Margin balance</i>	Đồng	2.602.591.728.634	1.741.542.092.106	49,44%
Cho vay hoạt động ứng trước <i>Advance balance</i>	Đồng	315.738.517.530	171.336.890.942	84,28%
Các khoản phải thu <i>Receivables</i>	Đồng	58.994.600.339	28.357.502.387	108,04%
Trả trước cho người bán <i>Advanced payments to suppliers</i>	Đồng	51.354.000	366.847.000	-86,00%

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị	2025	2024	% tăng giảm
	Unit			% increase /decrease
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp <i>Receivables from services provided by securities company</i>	Đồng	196.737.400	83.062.786	136,85%
Các khoản phải thu khác <i>Other receivables</i>	Đồng	3.865.208.107	103.147.047	3647,28%

2. Đánh giá hoạt động khác của Công ty năm 2025 /Evaluation of other activities of the Company in 2025:

Về công nghệ thông tin: Với định hướng phát triển nền tảng tài chính số, cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ trực tuyến, dễ dàng và thuận tiện trong việc sử dụng và đáp ứng đa dạng nhu cầu đầu tư, Công ty đã đầu tư nâng cấp hệ thống phần cứng nhằm tăng cường khả năng đáp ứng nhu cầu trong hiện tại và tương lai, cũng như đảm bảo sự an toàn khi số hóa hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty cũng tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống phần mềm nhằm đồng bộ hóa tất cả các hoạt động, sản phẩm nhằm tạo sự thuận tiện cho Khách hàng trong quá trình giao dịch. Với phương châm, con người là thành tố quan trọng nhất trong sự phát triển hệ sinh thái tài chính số, Công ty đã thực hiện các chính sách để thu hút nhân sự tài năng trong lĩnh vực phát triển công nghệ, nhằm đem đến cơ hội để đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ sinh thái tài chính số.

About IT: With the orientation of developing a digital financial platform, providing customers with online services, easy and convenient to use and meet a variety of investment needs, the Company has invested in upgrading the system. hardware to enhance the ability to meet current and future needs, as well as ensure the safety of digital operations. Besides, the Company has also continued to invest in upgrading the software system to synchronize all activities and products to create convenience for customers during the transaction. With the motto, people are the most important element in the development of the digital financial ecosystem, the Company has implemented policies to attract talented personnel in the field of technology development, in order to provide opportunities to promote the improvement of the digital financial ecosystem.

Về hoạt động kiểm soát rủi ro: Bên cạnh các công việc thường nhật trong quá trình kiểm soát rủi ro của hoạt động, Pinetree đã thực hiện hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ liên quan cùng với các quy trình, quy chế hiện có nhằm đáp ứng được nhu cầu quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động của Công ty mà vẫn đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển. Công ty tiếp tục tổ chức một số buổi tập huấn chuyên môn cho bộ phận nghiệp vụ môi giới, chăm sóc khách hàng. Các quy trình nghiệp vụ tiếp tục được cập nhật nhằm phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của pháp luật. Ban Lãnh đạo Pinetree xác định hoạt động kiểm soát tuân thủ nội bộ là nguồn thông tin quan trọng giúp Hội đồng Quản trị, Cổ đông nắm rõ hoạt động công ty và có chính sách, chiến lược phù hợp.

About risk control activities: In addition to the daily work in the process of risk control of operations, Pinetree has completed relevant business processes with existing processes and

regulations to meet the risk management needs to ensure safety in the Company's operations and still meet the requirements of development. The company continues to organize a number of professional training for the brokerage and customer care department. Business processes continue to be updated to suit the actual situation and legal requirements. The BOM of Pinetree determines that internal compliance control is an important source of information to help the Board of Directors and shareholders understand the company's operations and have appropriate policies and strategies.

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 /The business plan for 2026:

Trong năm 2026, Công ty đặt các chỉ tiêu kinh doanh như sau:

In 2026, the Company sets the following business targets:

Chỉ tiêu /Indicators	Đơn vị /Unit	Kế hoạch năm 2026 2026's Plan
Doanh thu hoạt động <i>Operating Revenue</i>	Đồng	485.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit trước tax</i>	Đồng	93.600.000.000

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the General Meeting of Shareholders consideration and approval.

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



LEE JUN HYUCK



Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT /REPORT OF BOARD OF SUPERVISORS
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Ban Kiểm soát (“**BKS**”) Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Pinetree**”/“**Công ty**”) báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2026 (“**Đại hội**”) như sau:

*The Board of Supervisors (“**BOS**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Pinetree**”/“**the Company**”) would like to submit to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders as follow:*

1. Hoạt động của BKS năm 2025 /Activities of the BOS in 2025

1.1. Cơ cấu của BKS /Structure of the BOS

Thành phần BKS tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

The members of BOS at 31/12/2025 as follow:

- Ông Nguyễn Thạch Hoàn – Trưởng BKS /*Mr. Nguyen Thach Hoan – Head of BOS*
- Ông Lee Jun Hyeob – Thành viên BKS /*Mr. Lee Jun Hyeob – Member*
- Ông Shin Jae Yeol – Thành viên BKS /*Mr. Shin Jae Yeol – Member*

1.2. Hoạt động của BKS năm 2025 /Operation of the BOS in 2025

Trong năm 2025, BKS đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ của Pinetree cũng như tuân thủ các quy định khác của pháp luật:

In 2025, the BOS has performed the following activities in accordance with the Charter of Pinetree and other regulations of laws:

- Thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành Công ty.
*Monitoring the operation and compliance with the provisions of law and the Charter of the Company for the Board of Directors (“**BOD**”), General Director, management board in the management and administration of the Company.*
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số buổi họp của ban lãnh đạo Pinetree về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
Participate in meetings of the BOD and a number of meetings of the management board of Pinetree on annual business plan and report on the implementation of the annual plan.
- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Pinetree, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Pinetree.



Regularly control the operation of capital use of Pinetree, track asset rotation of Pinetree.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và báo cáo năm nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính trước khi đệ trình HĐQT.
Supervise the quarter, six-month and annual financial statements in order to assess the reasonableness and accuracy of financial data before submitting to the BOD.
- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.
Control the compliance with the internal spending regime at the Company.

Trong năm 2025, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc, ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của mình. HĐQT và BKS luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Pinetree, bám sát nhiệm vụ được giao.

In 2025, the BOS were provided with sufficient information on the decisions of the BOD and General Director; management board; and at the same time received support and favorable conditions for inspection and supervision. The BOD and BOS always exchanged information on issues related to the direction of Pinetree, closely following the assigned tasks.

Trong năm 2025, các phiên họp của BKS bao gồm:

In 2025, the BKS meetings include:

TT No	Ngày Date	Số thành viên tham dự Attendee	Nội dung chính Main content
1	20/03/2025	3/3	Đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý trong 6 tháng cuối năm 2024 và đề ra kế hoạch hoạt động năm 2025 <i>Review the performance of the BOD, the General Director, and the management personnel for the last 06 months of 2024, and to set out the operational plan for 2025</i>
2	15/08/2025	3/3	Đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý trong 6 tháng đầu năm 2025 <i>Review the performance of the BOD, the General Director, and the management personnel for the first 06 months of 2025</i>

2. Kết quả giám sát của BKS /The result of supervising activities of BOS 2025

BKS đánh giá trong năm 2025, HĐQT, Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo Pinetree đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành. Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, và cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

BOS evaluated that, in 2025, BOD, General Director and management board of Pinetree have complied with the provisions of the law in administrative management. The members of the BOD, General Director and the management staff have implemented the functions and tasks assigned in accordance with the Law on Enterprise, the Company Charter and the GMS Resolution.

2.1. Nhận xét về hoạt động của HĐQT /Evaluation of the management of BOD

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Successfully organized the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

- HĐQT đã tiến hành các cuộc họp theo quy định để triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ phù hợp với tình hình hoạt động Công ty. Các cuộc họp đã tuân thủ quy định, quy chế của Công ty. BKS cũng đã được cung cấp đầy đủ các tài liệu, Biên bản, Nghị quyết của các cuộc họp HĐQT.
The BOD has conducted meetings according to regulations to implement the resolutions of the GMS, in accordance with the operation situation of the Company. Meetings are in compliance with regulations, statues of the Company. BOS has also been provided with full documents, resolutions and minutes of meetings of the BOD.
- Trong các phiên họp, các thành viên của HĐQT đều tham gia đầy đủ, làm việc trách nhiệm, tuân thủ pháp luật và đặt lợi ích Công ty lên hàng đầu nhằm đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời phục vụ hoạt động kinh doanh Công ty.
During its meetings, the members of the BOD fully participate, work responsibly, comply with the law and consider the Company's interests as first priority in order to make accurate and timely decisions for Company business operation.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
Resolutions and Decisions of the BOD comply with the Company's Charter and relevant legal provisions.

Qua quá trình giám sát, BKS không phát hiện bất kỳ bất thường nào trong các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT.

Through the supervision process, the BOS did not find anything unusual in the management and administration activities of the BOD.

2.2. Nhận xét về hoạt động của Tổng Giám đốc /Evaluation of the executive work of the General Director

- Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc đã có báo cáo về tình hình hoạt động trong tháng và kế hoạch, định hướng dự kiến của tháng tiếp theo báo cáo HĐQT.
The General Director has made great efforts in implementing resolutions and decisions of the GMS and the BOD. In the process of management, the General Director has reported on the operation situation in the month and the plan and expected orientation of the following month to the BOD.
- Cung cấp đầy đủ tài liệu cho BKS phục vụ việc kiểm tra, giám sát.
Provide sufficient documents for the BOS' inspection and supervision.

Qua quá trình giám sát, BKS không phát hiện bất kỳ bất thường nào trong các hoạt động của Tổng Giám đốc Công ty.

Through the supervision process, the BOS did not find anything unusual in the activities of the General Director.

3. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026 /Operation plan of the BOS in 2026

- Tiếp tục duy trì hiệu quả trong phạm vi chức năng của BKS.
Continue to maintain efficiency within the functions of the BOS.
- Không ngừng tăng cường sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, Tổng Giám đốc và ban lãnh đạo nhằm tăng cường sự hiệu quả trong công tác quản trị Công ty.
Constantly strengthening the coordination between the BOS, BOD, General Director and

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN PINETREE
PINETREE SECURITIES CORPORATION

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số /No: 04/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /PROPOSALS OF BOARD OF DIRECTOR

V/v: Thông qua các nội dung về hoạt động kinh doanh
Subject: Approval on some business operations

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Pinetree**”/“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2026 (“**ĐHĐCĐ**”/“**Đại hội**”) xem xét và thông qua các nội dung sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation (“**Pinetree**”/“**the Company**”) hereby submit to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”/“**Meeting**”) for consideration and approval of some contents as follows:*

I. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã kiểm toán /Approval on the audited Financial Statements 2025:

HDQT kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 của Pinetree đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.pinetree.vn), bao gồm:

The BOD would like submits to the GMS for approval on the Financial Statements 2025 audited by Ernst & Young Vietnam Limited and disclosed in accordance with laws and regulations, and posted on the Company’s website at (www.pinetree.vn), including:

- Báo cáo của Kiểm toán độc lập (trong đó ý kiến của kiểm toán viên theo báo cáo kiểm toán độc lập số 12581961/E-69119549: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Independent auditor’s report (opinion of auditor according to independent auditor’s report No. 12581961/E-69119549: “In our opinion, the accompanying financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the Company as at 31 December 2025, and of the results of its operations, its cash flows and its changes in equity for the year then ended in accordance with Vietnamese



Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System, accounting guidance applicable to securities companies and the statutory requirements relevant to preparation and presentation of the financial statements.”

- Báo cáo tình hình tài chính tại 31/12/2025.
Statement of financial position as at 31/12/2025.
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025.
Income statement for the year 2025.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
Cash flow statement.
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu.
Statement of changes in owner's equity.
- Thuyết minh báo cáo tài chính.
Notes to the financial statements.

Trong đó /In which:

1. Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tình hình tài chính tại 31/12/2025 đã được kiểm toán:
Key terms provided in the audited Statement of financial position as at 31/12/2025:

TT NO	Các chỉ tiêu Items	Số tiền (Đồng) Value (Dong)
I	Tổng Tài sản Total assets	4.788.871.194.294
1	Tài sản ngắn hạn <i>Current assets</i>	4.714.243.656.489
	Tài sản tài chính <i>Financial assets</i>	4.708.759.346.163
	Tài sản ngắn hạn khác <i>Other current assets</i>	5.484.310.326
2	Tài sản dài hạn <i>Non-current assets</i>	74.627.537.805
	Tài sản tài chính dài hạn <i>Long-term financial assets</i>	0
	Tài sản cố định <i>Fixed assets</i>	45.275.412.993
	Tài sản dài hạn khác <i>Other long-term assets</i>	29.352.124.812
II	Tổng Nguồn vốn Total Liabilities and Owner's Equity	4.788.871.194.294
1	Nợ phải trả <i>Liabilities</i>	3.174.560.446.308
2	Vốn chủ sở hữu <i>Owner's Equity</i>	1.614.310.747.986

2. Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo thu nhập toàn diện năm 2025 đã được kiểm toán:
Key terms provided in the audited Income statement for the year 2025:

TT No	Các chỉ tiêu Items	Số tiền (ĐỒNG) Value (dong)
1	Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	390.975.816.173
2	Chi phí hoạt động <i>Operating expenses</i>	132.377.846.900
3	Doanh thu hoạt động tài chính <i>Finance income</i>	4.078.223.978
4	Chi phí tài chính <i>Finance expense</i>	112.583.708.044
5	Chi phí quản lý CTCK <i>General and administrative expense</i>	71.554.653.929
6	Kết quả hoạt động <i>Operating profit</i>	78.537.831.278
7	Thu nhập và Chi phí khác <i>Other income and other expense</i>	209.865.023
8	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	78.747.696.301
9	Thuế thu nhập doanh nghiệp <i>CIT expense</i>	15.749.459.494
10	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	62.998.236.807

II. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 /Approval on appointment of the audit firm for the year 2026:

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty được lựa chọn, đàm phán, giao kết hợp đồng/thỏa thuận để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính, Báo cáo Tỷ lệ An toàn Tài chính trong năm 2026 của Pinetree, với một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 và thuộc một trong các công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây:

The BOD would like to submit to the GMS for approval to authorize the Legal Representative to select, negotiate, sign contracts/agreement to audit and review the Financial Statement, Financial Safety Ratio Report in 2026 of Pinetree, with one of the independent audit firms which are approved to audit entities having public interests in the securities sector in 2026 by the State Securities Commission of Vietnam and belongs to one of the auditing firms in the list below:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam /Ernst & Young Vietnam Limited
- Công ty TNHH PwC Việt Nam /PwC Vietnam Limited
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam /Deloitte Vietnam Limited



- Công ty TNHH KPMG Việt Nam /KPMG Vietnam Limited

III. Thông qua chính sách thù lao cho HĐQT, BKS /Approval on remuneration for the BOD, BOS for the year 2026

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua chính sách thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

The BOD submit to the GMS for approval on the remuneration for the members of the BOD, BOS for the year 2026, as follows:

- Thù lao HĐQT : 0 đồng/tháng /dong/month
Members of BOD
- Thù lao BKS : 0 đồng/tháng /dong/month
Members of BOS

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS's consideration and approval.



NOH EUN WOO

Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD

Số /No: 05/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /PROPOSAL OF BOARD OF DIRECTORS

V/v: Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029
Subject: Election of BOD, BOS members for the term of 2026-2029

Kính thưa Đại hội,
To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (“**Đại hội**”) xem xét và thông qua các nội dung liên quan đến việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và Ban kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2026-2029 như sau:

*The Board of Directors of Pinetree Securities Corporation hereby submit to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) to review and approve on the election of Board of Directors (“**BOD**”) and Board of Supervisors (“**BOS**”) members for the term of 2026-2029 as follows:*

1. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029.

Approval on the election of members of BOD and BOS for the term of 2026-2029.

Các thành viên HĐQT đương nhiệm sẽ kết thúc nhiệm kỳ 2023 - 2026, bao gồm:

The incumbent members of the BOD will complete their term for the 2023–2026 period, including:

Thành viên HĐQT/ Members of BOD	Chức vụ/ Position
Ông/Mr. Noh Eun Woo	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of BOD
Ông/Mr. Lee Jun Hyuck	Thành viên HĐQT/ Member of BOD
Ông/Mr. Nguyễn Huy Dương	Thành viên HĐQT/ Member of BOD

Các thành viên BKS đương nhiệm sẽ kết thúc nhiệm kỳ 2023 - 2026, bao gồm:

The incumbent members of the BOS will complete their term for the 2023–2026 period, including:

Thành viên BKS/ Members of BOS	Chức vụ/ Position
Ông/Mr. Nguyễn Thạch Hoàn	Trưởng BKS/ Head of BOS
Ông/Mr. Lee Jun Hyeob	Thành viên BKS/ Member of BOS

Thành viên BKS/ Members of BOS	Chức vụ/ Position
Ông/Mr. Shin Jae Yeol	Thành viên BKS/ Member of BOS

Nhằm đảm bảo quy định hiện hành và Điều lệ Công ty về cơ cấu HĐQT và BKS Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

In order to ensure compliance with applicable regulations and the Company's Charter regarding the structure of the BOD and BOS, the BOD respectfully submits to the GMS for approval the following:

- Số lượng bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2029: 03 thành viên.
Number of BOD members for the 2026–2029 term: 03 members.
- Số lượng bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2029: 03 thành viên.
Number of BOS members for the 2026–2029 term: 03 members.

2. Thông qua danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2026-2029 (theo tài liệu Đại hội).

Approval on the list of nominees/applicants for being elected to the BOD and BOS for the term of 2026-2029 (according to the GMS's documents).

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo Quy chế tổ chức, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội và Điều lệ Công ty. Danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu thành viên HĐQT và BKS được đính kèm theo Tờ trình này và/hoặc được cập nhật trên website của Công ty hoặc cung cấp cho Cổ đông trong tài liệu Đại hội.

The election of members of the BOD and BOS shall be conducted in accordance with the Regulations on organization, voting and election at the GMS and the Company's Charter. The list of nominated and self-nominated candidates for election to the BOD and BOS is attached to this Proposal and/or will be updated on the Company's website or provided to Shareholders in the GMS documents.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS's consideration and approval.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
DIRECTORS**



**Noh Eun Woo
Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD**

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

**DANH SÁCH ỨNG CỬ VÀ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
SUMMARY LIST OF APPLICANTS AND NOMINEES FOR MEMBERS OF
BOARD OF DIRECTORS AND BOARD OF SUPERVISORS**

Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (“**DHĐCĐ**”) đã nhận được các đơn ứng cử và/hoặc đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) và Ban Kiểm soát (“**BKS**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree nhiệm kỳ 2026-2029. Ban Tổ chức xin được thông báo tới Quý Cổ đông danh sách cập nhật như sau:

*The Organizing Committee of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) has received applications and/or nomination letters of candidates for being elected to the Board of Directors (“**BOD**”) and Board of Supervisors (“**BOS**”) of Pinetree Securities Corporation for the term of 2026-2029. The Organizing Committee would like to inform to the Shareholders the updated list as follows:*

1. Danh sách ứng cử và đề cử vào HĐQT/ List of applicants and nominees for members of BOD:

1.1. Ứng viên ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2029: Không có.

Applicants for members of the BOD for the term of 2026-2029: None.

1.2. Ứng viên được đề cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2029: 03 ứng viên, cụ thể:

Candidates nominated for the BOS for the term of 2026-2029: 03 candidates, specifically:

a. Ông YOON JONG WOO

Mr. Yoon Jong Woo

Giới tính: Nam

Gender: Male

Ngày sinh: 06/07/1981

Quốc tịch: Hàn Quốc

Date of birth: 06/07/1981

Nationality: Republic of Korea

CCCD/HC: _____

ID/Passport

b. Ông LEE JUN HYUCK

Mr. Lee Jun Hyuck

Giới tính: Nam

Gender: Male

Ngày sinh: 04/09/1973

Quốc tịch: Hàn Quốc

Date of birth: 04/09/1973

Nationality: Republic of Korea

CCCD/HC: _____

ID/Passport

c. Ông SHIN JAE YEOL

Mr. Shin Jae Yeol

Giới tính: Nam

Gender: Male

Ngày sinh: 29/04/1982

Quốc tịch: Republic of Korea

Date of birth: 29/04/1982

Nationality: Republic of Korea

CCCD/HC: 1

ID/Passport:

Cổ đông đề cử: Cổ đông Hanwha Investment and Securities Co., Ltd, (sở hữu: 100.872.616 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Nominating shareholders: The shareholder being Hanwha Investment and Securities Co., Ltd, (holding 100,872,616 shares, equivalent to 99.99% of the total voting shares of the Company).

1.3. Tổng hợp danh sách ứng viên ứng cử và đề cử vào HĐQT/ *Summary list of applicants and nominees for members of the BOD:*

(1) Ông YOON JONG WOO /*Mr. YOON JONG WOO*

(2) Ông LEE JUN HYUCK /*Mr. LEE JUN HYUCK*

(3) Ông SHIN JAE YEOL /*Mr. SHIN JAE YEOL*

2. **Danh sách ứng cử và đề cử vào BKS/ *List of applicants and nominees for members of the BOS:***

2.1. Ứng viên ứng cử vào BKS nhiệm kỳ 2026-2029: Không có.

Applicants for members of the BOS for the term of 2026-2029: None.

2.2. Ứng viên được đề cử vào BKS nhiệm kỳ 2026-2029: 03 ứng viên, cụ thể:

Candidates nominated for the BOS for the term of 2026-2029: 03 candidates, specifically:

a. **Ông NGUYỄN THẠCH HOÀN**

Giới tính: Nam

Mr. Nguyen Thach Hoan

Gender: Male

Ngày sinh: 07/06/1986

Quốc tịch: Việt Nam

Date of birth: 07/06/1986

Nationality: Vietnam

CCCD/HC:

ID/Passport: t

b. **Ông LEE JOONG YONG**

Giới tính: Nam

Mr. LEE JOONG YONG

Gender: Male

Ngày sinh: 12/08/1976

Quốc tịch: Republic of Korea

Date of birth:

Nationality: Republic of Korea

CCCD/HC:

ID/Passport

c. **Bà HOÀNG THỊ THANH HẢI**

Giới tính: Nữ

Ms. HOANG THI THANH HAI

Gender: Female

Ngày sinh: 30/09/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Date of birth: 30/09/1988

Nationality: Vietnam

CCCD/HC:

ID/Passport: t

Cổ đông đề cử: Cổ đông Hanwha Investment and Securities Co., Ltd, (sở hữu: 100.872.616 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Nominating shareholders: The shareholder being Hanwha Investment and Securities Co., Ltd, (holding 100,872,616 shares, equivalent to 99.99% of the total voting shares of the Company).

2.3. Tổng hợp danh sách các ứng viên ứng cử và đề cử vào BKS/ *Summary list of applicants and nominees for members of BOS:*

(1) Ông NGUYỄN THẠCH HOÀN/ *Mr. NGUYEN THACH HOAN*

(2) Ông LEE JOONG YONG/ *Mr. LEE JOONG YONG*

(3) Bà HOÀNG THỊ THANH HẢI /*Ms. HOANG THI THANH HAI*

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree và Quy chế tổ chức, biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, những ứng viên nói trên đã đủ điều kiện để được ĐHĐCĐ bầu làm thành viên HĐQT và BKS của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree nhiệm kỳ 2026-2029.

In accordance with Pinetree Securities Corporation's Charter and Regulation on Organization, Vote and Election at the 2026 GMS, the above candidates meets conditions and qualifications to be elected to the BOD and BOS of Pinetree Securities Corporation for the term of 2026-2029.

TM. BAN TỔ CHỨC
ON BEHALF OF THE ORGANIZING COMMITTEE



[Handwritten Signature]
Noh Eun Woo
Chủ tọa/Chairman

1/
CỔ
ĐI
CHỦ
P
ĐÔNG

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG / CURICULUM VITAE

ỨNG VIÊN BẦU VÀO HĐQT/BKS NHIỆM KỲ 2026-2029 / THE LIST OF PROPOSED NOMINEES FOR MEMBERS OF BOD/BOS FOR THE TERM OF 2026-2029
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE / PINETREE SECURITIES CORPORATION

Stt No	Họ và tên Full name	Ngày tháng, năm, sinh Date of birth	Trình độ Education	Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty và đơn vị khác (nếu có) Positions in others companies (if any)	Tóm tắt quá trình công tác Employment history	Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Number of shares in possession for self or representative	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Percentage rate in possession for self or representative	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử Shareholder/ group of shareholders nominate
1	ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / NOMINEES FOR BOD							
1	YOON JONG WOO	06/07/1981	Cử nhân Bachelor	Trưởng Bộ phận Hỗ trợ Kinh doanh Toàn cầu Global, Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd Head of Business Support Team, Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd	<ul style="list-style-type: none"> - 03/11/2025 – nay: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Trưởng Bộ phận Hỗ trợ Kinh doanh Toàn cầu <i>03/11/2025 – current: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Head of Global Business Support Team</i> - 16/02/2015 - 02/11/2025: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Giám đốc Khối, Bộ phận Quản lý nguồn nhân lực <i>16/02/2015 - 02/11/2025: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, General Manager of Human Resource Management Team</i> - 08/08/2014 - 15/02/2015: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Giám đốc Khối, Bộ phận Hoạch định Kinh doanh bán lẻ <i>08/08/2014 - 15/02/2015: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, General Manager of Retail Business Planning Team</i> - 08/09/2008 - 07/08/2014: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Giám đốc Khối, Bộ phận Kinh doanh trực tuyến <i>08/09/2008 - 07/08/2014: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, General Manager of On-line</i> 	0	0	Cổ đông sở hữu 99,99 % CP Shareholders hold 99.99%

Stt No	Họ và tên Full name	Ngày tháng, năm, sinh Date of birth	Trình độ Education	Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty và đơn vị khác (nếu có) Positions in others companies (if any)	Tóm tắt quá trình công tác Employment history	Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Number of shares in possession for self or representative	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Percentage rate in possession for self or representative	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử Shareholder/group of shareholders nominate
					Business Team			
2	LEE JUN HYUCK	04/09/1973	Thạc sĩ Master	Không có None	<ul style="list-style-type: none"> - 08/2019 – nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần chứng khoán Pinetree. 08/2019 – current: General Director of Pinetree Securities Corporation - 02/2019 – 08/2019: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - Bộ phận kinh doanh toàn cầu - Giám đốc 02/2019 – 08/2019: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - Global Business Team - General Manager - 12/2018-02//2019: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - Global Business Team - Trưởng bộ phận 12/2018-02//2019: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - Global Business Team - Team Leader - 07/2017 - 11/2018: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - Future Finance Team - Trưởng bộ phận 07/2017 - 11/2018: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - Future Finance Team - Team Leader - 10/2013 - 03/2015: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - OTC Derivaties Team - Trưởng bộ phận 10/2013 - 03/2015: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd. - OTC Derivaties Team - General Manager - 07/2002- 09/2013: Hanwha Investment and 	0	0	Cổ đông sở hữu 99,99 % CP Shareholders hold 99.99%

Stt No	Họ và tên Full name	Ngày tháng, năm, sinh Date of birth	Trình độ Education	Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty và đơn vị khác (nếu có) Positions in others companies (if any)	Tóm tắt quá trình công tác Employment history	Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Number of shares in possession for self or representative	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Percentage rate in possession for self or representative	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử Shareholder/group of shareholders nominate
					Securities Co., 01/2011- 09/2013: Hanwha Investment and Securities Co., Ltd.			
2	SHIN JAE YEOL	29/04/1982	Cử nhân Bachelor	Không có None	<ul style="list-style-type: none"> - 29/11/2024 – nay: Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree – Thành viên Ban Kiểm soát 29/11/2024 - current: Pinetree Securities Corporation – Member of BOS - 02/10/2026 – 28/11/2024: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd – Văn phòng Đầu tư toàn cầu – Giám đốc 02/10/2026 - 28/11/2024: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd - Global Investment Office - General Manager - 01/04/2026 - 01/10/2026: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd – Bộ phận Kế hoạch Nhân sự - Giám đốc 01/04/2026 - 01/10/2026: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd - New HR TFT (Task Force Team) – General Manager - 16/01/2019 - 31/03/2026: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd – Bộ phận Quản lý Nguồn nhân lực – Trưởng Bộ phận 16/01/2019 - 31/03/2026: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd - Human Resource Management Team - General Manager - 16/03/2015 - 15/01/2019: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd – Bộ phận Quản lý Hành chính – Quản lý 16/03/2015 - 15/01/2019: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd - Administration Management 	0	0	Cổ đông sở hữu 99,99 % CP Shareholders hold 99.99%

Stt No	Họ và tên Full name	Ngày tháng, năm, sinh Date of birth	Trình độ Education	Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty và đơn vị khác (nếu có) Positions in others companies (if any)	Tóm tắt quá trình công tác Employment history	Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Number of shares in possession for self or representative	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Percentage rate in possession for self or representative	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử Shareholder/group of shareholders nominate
					<p>Team – Manager</p> <p>- 30/01/2009 - 15/03/2015: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd – Chi nhánh Bupyong – Trợ lý Quản lý</p> <p>30/01/2009 - 15/03/2015: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd - Bupyong Branch – Assistant Manager</p>			
II ÚNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT /NOMINEES FOR BOS								
1	NGUYỄN THẠCH HOÀN	07/06/1986	Cử nhân Bachelor	Không có None	<p>- 10/05/2023 – nay: CTCP Chứng khoán Pinetree – Trưởng Ban Kiểm soát (thành viên BKS từ 05/05/2023)</p> <p>10/05/2023 – current: Pinetree Securities Corporation – Head of BOS (member of BOS from 05/05/2023)</p> <p>- 06/2022 – 04/05/2023: CTCP Chứng khoán Pinetree – Bộ phận Quản trị Vận hành – Trưởng nhóm</p> <p>06/2022 – 04/05/2023: Pinetree Securities Corporation - Operation Management Department - Team Leader</p> <p>- 06/2018 - 04/2022: Golden Field Co.,Ltd (New Zealand) – Bộ phận vận hành – Trưởng nhóm</p> <p>06/2018 - 04/2022: Golden Field Co.,Ltd (New Zealand) – Operation Department – Team Leader</p> <p>- 09/2013 - 05/2018: Ngân hàng TMCP Bắc Á – Ban kiểm toán nội bộ – Trưởng nhóm</p> <p>09/2013 - 05/2018: BacA commercial bank – BacA commercial bank - Team Leader</p> <p>- 10/2012 - 08/2013: Công ty Kiểm toán Asean – Bộ</p>	0	0	Cổ đông sở hữu 99,99 % CP Shareholders hold 99.99%

Stt No	Họ và tên Full name	Ngày tháng, năm, sinh Date of birth	Trình độ Education	Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty và đơn vị khác (nếu có) Positions in others companies (if any)	Tóm tắt quá trình công tác Employment history	Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Number of shares in possession for self or representative	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Percentage rate in possession for self or representative	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử Shareholder/group of shareholders nominate
					<p>phần kiểm toán độc lập – Trưởng nhóm 10/2012 - 08/2013: Asean audit company limited – Audit services department– Team Leader</p> <p>- 06/2008 - 09/2012: Ernst & Young Company limited - Bộ phận kiểm toán độc lập– Trưởng nhóm 06/2008 - 09/2012: Ernst & Young Company limited - Audit services department– Team Leader</p> <p>- 07/2007 - 09/2007: Công ty TNHH Goodtrans - Phòng kinh doanh XNK - Thực tập sinh 07/2007 - 09/2007: Goodtrans Company limited Sales & Export-Import Department - Trainee</p>			
2	LEE JOONG YONG	12/08/1976	Thạc sĩ Master	<p>Giám đốc Khối, Bộ phận Kiểm toán, Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, General Manager, Audit Office, Hanwha Investment and Securities</p>	<p>- 03/07/2023 – nay: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Giám đốc Khối, Bộ phận Kiểm toán 03/07/2023 – current: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, General Manager, Audit Office</p> <p>- 19/06/2006 - 02/07/2023: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Trưởng Phòng, Bộ phận Phái sinh OTC 19/06/2006~ 02/07/2023: Hanwha Investment and Securities Co.,Ltd, Team Head, OTC Derivatives Team</p>	0	0	<p>Cổ đông sở hữu 99,99 % CP Shareholders hold 99.99%</p>
3	HOÀNG THỊ THANH HẢI	30/09/1988	Thạc sĩ Master	Không có None	<p>- 06/2024 – nay: Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, Trưởng Phòng Pháp chế & Tuân thủ 06/2024 – current: Pinetree Securities Corporation, Head of Legal & Compliance Department</p> <p>- 11/2022 – 06/2024: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE, Trưởng Phòng Pháp chế & Tuân thủ 11/2022 – 06/2024: DNSE Securities Joint Stock Company, Head of Legal & Compliance</p>	0	0	<p>Cổ đông sở hữu 99,99 % CP Shareholders hold 99.99%</p>

Stt No	Họ và tên Full name	Ngày tháng, năm, sinh Date of birth	Trình độ Education	Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty và đơn vị khác (nếu có) Positions in others companies (if any)	Tóm tắt quá trình công tác Employment history	Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Number of shares in possession for self or representative	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu Percentage rate in possession for self or representative	Cổ đông/nhóm cổ đông đề cử Shareholder/ group of shareholders nominate
					<p><i>Department</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 04/2022 – 10/2022: Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, Trưởng Bộ phận Pháp chế & Tuân thủ <i>04/2022 – 10/2022: SHBank Finance Company Limited, Section Manager of Legal & Compliance Department</i> - 07/2017 – 03/2022: Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei, Chuyên gia, Khối Pháp chế & Tuân thủ <i>07/2017 – 03/2022: MB Shinsei Finance Limited Liability Company, Expert, Legal & Compliance Division</i> - 05/2012 – 06/2017: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam, Trợ lý Pháp lý Phó Tổng giám đốc, Khối Tuân thủ, QTRR Hoạt động và Pháp chế <i>05/2012 – 06/2017: Vietnam Technological and Commercial Bank, Legal Assistant to Deputy CEO, Compliance, Operational risk management and Legal Division</i> 			

ĐƠN ĐỀ CỬ /NOMINATION SHEET
ỨNG VIÊN THAM GIA HĐQT/BKS /NOMINATION OF MEMBERS OF BOD/BOS
CTCP CHỨNG KHOÁN PINETREE /PINETREE SECURITIES CORPORATION

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE
To: **THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDER ORGANIZATION**
COMMITTEE
PINETREE SECURITIES CORPORATION

Tên cổ đông đề cử (tổ chức/cá nhân):
Name of Nominator (organization/individual):

CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:
ID/Passport/License No: Date of Issuance: Place of Issuance:

Địa chỉ:
Address:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
Legal representative (for organization):

Hiện đang sở hữu/đại diện: cổ phần (Bằng chữ:)
Number of shares owned: shares (In words:)

Tôi/Chúng tôi đồng ý đề cử /Hereby nominate:

Ông (Bà):
Name of Nominee:

CCCD số: Ngày cấp: Nơi cấp:
ID/Passport: Date of Issuance: Place of Issuance:

Địa chỉ:
Address:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Education level: Major:

Làm ứng viên để bầu vào Hội đồng Quản trị/Ban Kiểm soát¹ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree cho nhiệm kỳ 2026-2029 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
As candidate for election to the Board of Directors/Board of Supervisors¹ of Pinetree Securities Corporation for the term of 2026-2029 at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.
I/we hereby consent to my nomination for the election and am/are willingness to comply with existing regulations of the law and the Company Charter.

Trân trọng cảm ơn /Best regards!

...../...../...../2026

Người được đề cử /Nominee

(Ký và ghi rõ họ tên)
Signature, full name

Cổ đông /Nominator

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))
(Signature, full name and stamped (if any))

Tài liệu gửi kèm: /Attachments:

- Bản Thông tin cá nhân và Bản cung cấp thông tin do ứng viên tự khai (theo mẫu);
Curriculum vitae of Nominee;
- Bản sao CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên.
Copy of ID card (or passport) and diplomas and certificates of Nominee.

¹ Lựa chọn và bỏ mục còn lại/ *Select one option and leave the other unselected.*

BIÊN BẢN HỌP NHÓM /MINUTES OF SHAREHOLDERS GROUP
ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HĐQT/BKS /NOMINATION OF MEMBERS OF
BOD/BOS
CTCP CHỨNG KHOÁN PINETREE /PINETREE SECURITIES CORPORATION

Hôm nay, ngày __/__/2026, tại _____, chúng tôi là các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Công ty**”), cùng nhau nắm giữ tổng cộng cổ phần, chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Today, __/__/2026, at _____, We are shareholders of Pinetree Securities Corporation (“**the Company**”) together holding total of shares, corresponding to% of the total voting shares of the Company, with name in the List below:

Tên cổ đông <i>Shareholders’ name</i>	Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD <i>ID/Passport/ License No</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Số cổ phần sở hữu <i>Number of owner’s share</i>	Ký tên <i>Sign</i>
		Tổng cộng Total		

Cùng nhất trí đề cử /Hereby nominate:

Ông (Bà):.....
Name of Nominee:.....

CCCD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
ID/Passport: Date of Issue: Place of Issue:.....

Địa chỉ:
Address:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:
Education level:..... Major:

làm ứng viên để bầu vào [Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”)/Ban kiểm soát (“**BKS**”)] ¹ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree nhiệm kỳ 2026-2029 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

*as candidate for election to the [Board of Directors (“**BOD**”)/Board of Supervisors (“**BOS**”)] ¹ of Pinetree Securities Corporation for the 2026–2029 term at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

¹ Lựa chọn và bỏ mục còn lại/ *Select one option and leave the other unselected.*

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử /*We also agree to appoint:*

Ông (Bà):.....
Mr. (Ms.):

CCCD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
ID/Passport: Date of Issue: Place of Issue:

Địa chỉ:
Address:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)
Number of shares owned:..... shares (In words:.....)

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục bầu cử theo đúng Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

as a group representative to implement the election procedures in accordance with the Regulations on Organization, Voting and Election at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

I/we hereby consent to my nomination for the election and are willingness to comply with existing regulations of the law and the Company Charter.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2026.

This Minutes made at ... : ... on/...../2026.

Người được đề cử /*Nominee*

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Đại diện Nhóm cổ đông /*Representative of Nominator*

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Tài liệu gửi kèm /*Attachments:*

- Bản cung cấp thông tin và Bản thông tin cá nhân do ứng viên tự khai (theo mẫu);
Curriculum vitae of Nominee;
- Bản sao CCCD (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên.
Copy of ID card (or passport) and diplomas and certificates of Nominee.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

....., ngày ... tháng ... năm 2026
....., day month year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN /CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
To: - *The State Securities Commission*
- *Ho Chi Minh Stock Exchange*
- *Hanoi Stock Exchange*

1/ Họ và tên /*Full name*: ...

2/ Giới tính/*Sex*:...

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: ...

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: ...

5/ Số CCCD(hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*: Ngày cấp/*Date of issue* ... Nơi cấp/*Place of issue*

6/ Quốc tịch/*Nationality*:...

7/ Dân tộc/*Ethnic*:...

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:...

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:...

10/ Địa chỉ email/*Email*:...

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure*: ...

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position at the organisation subject to information disclosure*:...

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in others companies*:...

14/ Số CP nắm giữ: ... cổ phần, chiếm ...% vốn điều lệ, trong đó:*Number of shares in possession ... stock , accounting for ...% of registered capital, of which...*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution): cổ phần/shares.

+ Cá nhân sở hữu/ Possess for own account: ... cổ phần/shares.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other commitment of holding shares (if any):...

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/List of related persons of declarant:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of ID documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ ID No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address of Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a ID No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) /Related interest with public company, public fund (if any):..

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có) /Interest in conflict with public company, public fund (if any):...

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

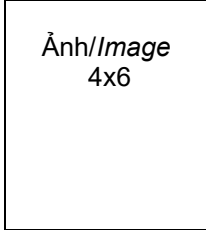
NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 / Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



BẢN THÔNG TIN CÁ NHÂN
CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree
 - Đại hội đồng cổ đông Công ty
 To: - Pinetree Securities Corporation
 - The General Meeting of Shareholders

1. Họ và tên (in hoa) : Giới tính:
Full name (in capital letters): *Gender:*
2. Ngày/tháng/năm sinh:
Date of birth:.....
3. Quốc tịch (các quốc tịch hiện có đối với người nước ngoài):.....
Nationality (current nationalities available to foreigners):
4. Số định danh cá nhân (công dân Việt Nam) hoặc hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp (người nước ngoài):
Personal identification number (Vietnamese citizens) or passport number, date of issue, place of issue (foreigners):
5. Địa chỉ liên lạc/ Contact address
 Địa chỉ liên lạc ở Việt Nam/ Contact address in Vietnam:
 Địa chỉ tại nước ngoài (đối với người nước ngoài)/ Foreign Address (for foreigner):
6. Trình độ đại học: Có Không
University degree: Yes No
7. Nghề nghiệp/ Occupation:
8. Chứng chỉ hành nghề chứng khoán/ Securities Practicing Certificate

TT No.	Loại Chứng chỉ hành nghề chứng khoán Type of Securities Practicing Certificate	Số Chứng chỉ hành nghề chứng khoán Securities Practicing Certificate No.	Ngày cấp Date of issue	Mã số người hành nghề chứng khoán Securities Practitioner Code
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1				
2				

Ghi chú/ Note:

- Loại chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; quản lý quỹ/
Types of Securities Practicing Certificates: Securities Brokerage; Financial Analysis; Fund Management.

- Mã số người hành nghề chứng khoán do UBCKNN xác định/ The Securities Practitioner Code is assigned by the State Securities Commission of Vietnam (SSC).

9. Quá trình làm việc/ Working Experience

TT No.	Thời gian (Tháng/Năm) Time (Month/Year)	Nơi làm việc (Tên tổ chức làm việc) Workplace (Name of Organization)	Chức vụ Title	Vị trí làm việc Job Position
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1				
2				

10. Người có liên quan (là người có liên quan theo quy định của Luật Chứng khoán)/ Related Persons (being related persons as defined under the Law on Securities)

TT No.	Tên người có liên quan Name of Related Person	Mối quan hệ Relationship	GCNĐKDN (tổ chức)/Định danh cá nhân (công dân Việt Nam)/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp (người nước ngoài) Enterprise Registration Certificate (for organizations) / Personal Identification Number (for Vietnamese citizens) / Passport No., Date of Issue, Place of Issue (for foreigners)	Nơi học tập/làm việc/ khác Place of Study/Work/ Others	Vị trí công việc Job Position	Tên công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ có vốn góp Name of Securities Company / Fund Management Company with Capital Contribution	Tỷ lệ nắm giữ (%) Ownership Ratio (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1							
2							

Ghi chú: Đối tượng áp dụng là cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật./ **Note:** Applicable to shareholders or capital contributors owning 10% or more of the charter capital of a securities company or a fund management company, the General Director, and the legal representative.

11. Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân)/ Name and address of the legal entity in which shares are owned or the capital contribution represented (in case of being the representative of the capital contribution of a corporate shareholder).

TT No.	Tổ chức góp vốn Capital Contributing Organization	Địa chỉ Address	Số lượng cổ phiếu nắm giữ Number of Shares Held	Tỷ lệ đại diện (%) Representation Ratio (%)	Tỷ lệ nắm giữ (%) Ownership Ratio (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					

Ghi chú/ Notes:

- Cột (5) Tỷ lệ đại diện là tỷ lệ % vốn góp của tổ chức góp vốn mà người kê khai được quyền đại diện/ Column (5) Representation Ratio means the percentage (%) of the capital contribution of the contributing organization that the declarant is authorized to represent.

- Cột (6) Tỷ lệ nắm giữ là tỷ lệ % vốn góp của người kê khai nắm giữ/ Column (6) Ownership Ratio means the percentage (%) of the capital contribution held by the declarant.

- Cá nhân xin cấp CCHNCK, xin cấp lại CCHNCK chỉ kê khai thông tin từ mục 1 đến mục 9/
Individuals applying for the issuance or re-issuance of a Securities Practicing Certificate shall only declare information from Section 1 to Section 9.

- Cá nhân là người nước ngoài khi kê khai thông tin tại mục 5 phải kê khai cả địa chỉ ở nước sở tại và địa chỉ hiện tại ở Việt Nam/ *Foreign individuals, when declaring information in Section 5, must provide both their address in their home country and their current address in Vietnam.*

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nêu trên.

I hereby commit and take responsibility for the accuracy and truthfulness of the information stated above.

**Xác nhận của Công ty Cổ phần Chứng
khoán Pinetree
Confirmation of Pinetree Securities
Corporation**

....., ngày.....tháng.....năm.....

....., day.....month.....year.....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

DECLARANT

(Signature and full name)

Số /No: 06/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ /PROPOSAL OF BOARD OF DIRECTORS

V/v: Sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree
Subject: Amendment to the Charter of Pinetree Securities Corporation

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (“**Đại hội**”) xem xét và thông qua nội dung liên quan đến việc sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree, cụ thể như sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Pinetree Securities Corporation hereby submit to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) to approve on the amendment to the Charter of Pinetree Securities Corporation, specifically as follows:*

1. Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ Công ty như toàn văn dự thảo Điều lệ đính kèm / Approval on the amendment to the Company Charter as the full text of the attached draft Charter:

Trong đó, sửa đổi Điều 2.4, Chương I, như sau:

In which, amend Article 2.4, Chapter I, as follows:

- o **Nội dung trước sửa đổi/ Content before amendment:**

“Điều 2.4. Trụ sở Công ty:

a. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 20, Tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.”

“Article 2.4. Head-office of the Company:

a. Address: 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh street, Lang Thuong ward, Dong Da district, Hanoi.”

- o **Nội dung sau sửa đổi/ Content after amendment:**

“Điều 2.4. Trụ sở Công ty:

a. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 20, Tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội.”

“Article 2.4. Head-office of the Company:

a. Address: 20th Floor, ROX Tower, 54A Nguyen Chi Thanh Street, Lang Ward, Hanoi City.”

- o **Lý do sửa đổi:** Cập nhật địa chỉ trụ sở chính Công ty do thay đổi địa giới hành chính, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101294902 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/01/2026.

Reason for amendment: Update of the Company's head office address due to administrative boundary changes, in accordance with Enterprise Registration Certificate No. 0101294902 (5th amendment dated January 23, 2026).

2. Phê duyệt thời điểm có hiệu lực của Điều lệ /Approval on the effective date of the Charter:
Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

The new Charter takes effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders and replaces the current Charter.

3. Giao Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty: tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới (sửa đổi).

Assign the General Director - Legal Representative of the Company: to organize the completion and signing of the new Charter (amended).

Điều lệ sửa đổi kèm theo Tờ trình này.

The amended Charter is enclosed with this Proposal.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS's consideration and approval.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
DIRECTORS**



**Noh Eun Woo
Chủ tịch HĐQT/Chairman of BOD**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN PINETREE**

---o0o---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---o0o---

DỰ THẢO

**ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE**

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

MỤC LỤC

CĂN CỨ PHÁP LÝ	5
Chương I	5
QUY ĐỊNH CHUNG	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	5
Điều 2. Tên, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Công ty	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật	6
Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh	7
Điều 5. Mục tiêu hoạt động	7
Điều 6. Nguyên tắc hoạt động	7
Điều 7. Quyền của Công ty	7
Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty	8
Điều 9. Các quy định về cấm và hạn chế	9
Chương II	10
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG	10
Mục 1	10
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN	10
Điều 10. Vốn Điều lệ	11
Điều 11. Các loại cổ phần	11
Điều 12. Sổ đăng ký cổ đông	11
Điều 13. Cổ phiếu	11
Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần	11
Điều 15. Mua lại cổ phần	12
Điều 16. Cách thức tăng, giảm vốn Điều lệ	12
Điều 16A. Phát hành chứng quyền có bảo đảm	12
Mục 2	12
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG	12
Điều 17. Quyền của cổ đông Công ty	12
Điều 18. Nghĩa vụ của cổ đông	14
Điều 19. Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông	14
Chương III	15
QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY	15
Điều 20. Bộ máy quản trị Điều hành của Công ty	15
I. Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 21. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 22. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 23. Thay đổi các quyền	16

Điều 24. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 25. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 26. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 27. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 28. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	19
Điều 29. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 30. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	22
II. Hội đồng quản trị	22
Điều 33. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	22
Điều 34. Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 35. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	25
Điều 36. Chủ tịch Hội đồng quản trị	25
Điều 37. Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp	25
Điều 38. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	27
Điều 39. Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị	27
III. Tổng Giám đốc	28
Điều 40. Tổng Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc	28
Điều 41. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc	29
Điều 42. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc	29
Điều 43. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc	30
IV. Ban Kiểm soát	30
Điều 44. Số lượng, nhiệm kỳ và thành phần của thành viên Ban Kiểm soát	30
Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát	31
Điều 46. Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát	33
Điều 47. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên	33
Điều 48. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	33
Chương IV	33
XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN	33
Điều 49. Các tranh chấp có thể xảy ra	33
Điều 50. Cách xử lý, giải quyết tranh chấp	34
Điều 51. Các hợp đồng, giao dịch phải được chấp thuận	34
Điều 52. Chế độ báo cáo và công bố thông tin	35
Chương V	35
QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN	35
Điều 53. Năm tài chính	36
Điều 54. Hệ thống kế toán	36

Điều 55. Kiểm toán.....	36
Điều 56. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận.....	36
Điều 57. Xử lý lỗ trong kinh doanh	36
Điều 58. Trích lập các quỹ theo quy định	37
Chương VI.....	37
TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN CÔNG TY	37
Điều 59. Tổ chức lại công ty	37
Điều 60. Giải thể.....	37
Điều 61. Phá sản	37
Chương VII.....	37
SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ.....	37
Điều 62. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ.....	37
Chương VIII.....	38
HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ.....	38
Điều 63. Ngày hiệu lực	38

CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm, và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm, và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;

- Các Nghị quyết có liên quan của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Quyết định của Tổng Giám đốc Công ty.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. “Công ty” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree;
- b. “Vốn Điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá số cổ phần đã phát hành mà các cổ đông đã thanh toán đủ và được ghi vào Điều lệ công ty;
- c. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm,;
- d. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- e. “Người quản lý công ty” bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của Công ty;
- f. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định của Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp;
- g. “Việt Nam” là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- h. “UBCK” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

2. Trong Điều lệ này, việc tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những văn bản sửa đổi hoặc thay thế của điều khoản hoặc văn bản đó.

3. Các tiêu đề (chương, Điều của Điều lệ) được đưa vào để thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới ý nghĩa, nội dung của Điều lệ.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

Điều 2. Tên, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty:

- a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree
- b. Tên tiếng Anh: Pinetree Securities Corporation
- c. Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree

d. Tên viết tắt: Pinetree Securities

2. Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty: Số 10/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 18/02/2003, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.

3. Hình thức pháp lý của Công ty:

Công ty cổ phần được cấp giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Chứng khoán.

4. Trụ sở Công ty:

a. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 20, Tòa nhà ROX Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội

b. Điện thoại: 024.62761818 Fax: 024.62750077 Email: contact@pinetree.vn

c. Địa chỉ website: www.pinetree.vn

5. Mạng lưới hoạt động:

a. Công ty có thể có chi nhánh, phòng giao dịch và văn phòng đại diện để thực hiện các Mục tiêu hoạt động của Công ty, phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị trong phạm vi pháp luật cho phép;

b. Chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện là những đơn vị thuộc Công ty và Công ty phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện của mình;

c. Công ty chỉ hoạt động kinh doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ chứng khoán tại các địa Điểm đặt trụ sở chính, chi nhánh và phòng giao dịch đã được UBCK chấp thuận;

d. Tên chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện phải mang tên Công ty kèm theo cụm từ chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện và tên riêng để phân biệt.

6. Thời hạn hoạt động:

Thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn, trừ trường hợp chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại Điều lệ này.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là: Tổng Giám đốc.

3. Trường hợp người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ đã ủy quyền.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo Khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc

bị chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.

6. Tòa án, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng khác có quyền chỉ định người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi hoạt động kinh doanh

1. Nghiệp vụ kinh doanh của Công ty là:

a. Môi giới chứng khoán;

b. Tư vấn đầu tư chứng khoán;

c. Tự doanh chứng khoán;

d. Bảo lãnh phát hành;

e. Kinh doanh chứng khoán phái sinh: Môi giới, Tư vấn đầu tư và Tự doanh chứng khoán phái sinh;

f. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh.

2. Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán quy định tại Khoản 1 Điều này, Công ty được cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư, phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.

3. Công ty có thể bổ sung, rút bớt một hoặc một số nghiệp vụ kinh doanh nêu tại Khoản 1 Điều này sau khi được UBCK chấp thuận.

Điều 5. Mục tiêu hoạt động

Mục tiêu hoạt động của Công ty là: từng bước mở rộng thị trường, đẩy mạnh kinh doanh, tạo việc làm cho người lao động.

Điều 6. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực.

3. Ban hành quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, quy tắc đạo đức hành nghề phù hợp với nghiệp vụ kinh doanh của Công ty.

4. Đảm bảo nguồn lực về con người, vốn và cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Tách biệt về văn phòng làm việc, nhân sự, hệ thống dữ liệu, báo cáo giữa các bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa Công ty với khách hàng, giữa khách hàng với nhau. Công ty phải công bố cho khách hàng biết trước về những xung đột lợi ích có thể phát sinh giữa Công ty, người hành nghề và khách hàng.

6. Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ hoạt động kinh doanh. Người hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán không được đồng thời thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán.

7. Dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông phải ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin.

Điều 7. Quyền của Công ty

1. Có tất cả các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp nếu các quyền đó không mâu thuẫn với quy định của Luật Chứng khoán.
2. Cung cấp dịch vụ về chứng khoán và các dịch vụ tài chính trong phạm vi pháp luật cho phép.
3. Thực hiện thu phí, lệ phí phù hợp với quy định của Bộ Tài chính.
4. Ưu tiên sử dụng lao động trong nước, bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của Luật Lao động, tôn trọng quyền tổ chức công đoàn theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty

1. Nguyên tắc chung:
 - a. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Thiết lập hệ thống kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và giám sát, ngăn ngừa những xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty và trong giao dịch với người có liên quan;
 - c. Tuân thủ các nguyên tắc về quản trị công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - d. Tuân thủ các quy định về an toàn tài chính theo quy định của Bộ Tài chính;
 - f. Lưu giữ đầy đủ các chứng từ và tài khoản phản ánh chi tiết, chính xác các giao dịch của khách hàng và của Công ty;
 - g. Thực hiện việc bán hoặc cho khách hàng bán chứng khoán khi không sở hữu chứng khoán và cho khách hàng vay chứng khoán để bán theo quy định của Bộ Tài chính;
 - h. Tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính về thực hiện nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán;
 - i. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật có liên quan;
 - j. Thực hiện công bố thông tin, báo cáo và lưu trữ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - k. Đóng góp quỹ hỗ trợ thanh toán theo quy định;
2. Nghĩa vụ đối với cổ đông:
 - a. Phân định rõ trách nhiệm giữa Đại hội đồng cổ đông với Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát để quản lý phù hợp với quy định của pháp luật;
 - b. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc với các cổ đông để đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và đối xử công bằng giữa các cổ đông, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
 - c. Không được thực hiện các hành vi sau:
 - Cam kết về thu nhập, lợi nhuận cho các cổ đông (trừ trường hợp đối với cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức cố định);
 - Nắm giữ bất hợp pháp các lợi ích, thu nhập từ cổ phần của các cổ đông;
 - Cung cấp tài chính hoặc bảo lãnh cho các cổ đông một cách trực tiếp hoặc gián tiếp; cho vay dưới mọi hình thức đối với các cổ đông lớn, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và người có liên quan của những đối tượng này;
 - Tạo thu nhập cho cổ đông bằng cách mua lại cổ phiếu của các cổ đông dưới các hình thức không phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Xâm phạm đến các quyền của cổ đông như: Quyền sở hữu, quyền chọn, quyền giao dịch công bằng, quyền được cung cấp thông tin, các quyền và lợi ích hợp pháp khác;

3. Nghĩa vụ đối với khách hàng:

a. Luôn giữ chữ tín với khách hàng, không xâm phạm tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác của khách hàng;

b. Quản lý tách biệt tiền và chứng khoán của từng khách hàng, quản lý tách biệt tiền và chứng khoán của khách hàng với tiền và chứng khoán của Công ty. Mọi giao dịch bằng tiền của khách hàng phải được Công ty thực hiện qua ngân hàng. Không lạm dụng các tài sản do khách hàng ủy thác cho Công ty quản lý và tiền thanh toán giao dịch của khách hàng, chứng khoán của khách hàng lưu ký tại Công ty;

c. Ký hợp đồng bằng văn bản với khách hàng khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin cho khách hàng khi thực hiện dịch vụ mà mình cung cấp;

d. Chỉ đưa ra lời tư vấn phù hợp với khách hàng trên cơ sở nỗ lực thu thập thông tin về khách hàng: Thu thập, tìm hiểu thông tin về tình hình tài chính, Mục tiêu đầu tư, khả năng chấp nhận rủi ro, kỳ vọng lợi nhuận của khách hàng và cập nhật thông tin theo quy định của pháp luật. Bảo đảm các khuyến nghị, tư vấn đầu tư của Công ty cho khách hàng phải phù hợp với từng khách hàng;

e. Chịu trách nhiệm về độ tin cậy của những thông tin công bố cho khách hàng. Đảm bảo rằng khách hàng đưa ra các quyết định đầu tư trên cơ sở đã được cung cấp thông tin đầy đủ, bao gồm cả nội dung và rủi ro của sản phẩm, dịch vụ cung cấp. Nghiêm cấm mọi hành vi gian dối và công bố thông tin sai sự thật;

f. Thận trọng, không tạo ra xung đột lợi ích với khách hàng. Trong trường hợp không thể tránh được, Công ty phải thông báo trước cho khách hàng và áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo đối xử công bằng với khách hàng;

g. Ưu tiên thực hiện lệnh của khách hàng trước lệnh của Công ty;

h. Thiết lập một bộ phận chuyên trách, chịu trách nhiệm thông tin liên lạc với khách hàng và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng;

i. Hoàn thành nghĩa vụ của mình với khách hàng một cách tốt nhất;

j. Bảo mật thông tin của khách hàng:

- Công ty có trách nhiệm bảo mật các thông tin liên quan đến sở hữu chứng khoán và tiền của khách hàng, từ chối việc Điều tra, phong tỏa, cầm giữ, trích chuyển tài sản của khách hàng mà không có sự đồng ý của khách hàng;

- Quy định tại Điểm này không áp dụng trong các trường hợp sau đây:

+ Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;

+ Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 9. Các quy định về cấm và hạn chế

1. Quy định đối với Công ty:

a. Không được đưa ra nhận định hoặc bảo đảm với khách hàng về mức thu nhập hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư của mình hoặc bảo đảm khách hàng không bị thua lỗ, ngoại trừ đầu tư vào chứng khoán có thu nhập cố định;

b. Không được thỏa thuận hoặc đưa ra lãi suất cụ thể hoặc chia sẻ lợi nhuận/thua lỗ với khách hàng để lôi kéo khách hàng tham gia giao dịch;

c. Không được trực tiếp hoặc gián tiếp thiết lập các địa điểm ngoài các địa điểm giao dịch đã được UBCK chấp thuận để ký hợp đồng, nhận lệnh, thực hiện lệnh giao dịch chứng khoán hoặc thanh toán giao dịch chứng khoán với khách hàng, trừ trường hợp thực hiện giao dịch chứng khoán trực tuyến;

d. Không nhận lệnh, thanh toán giao dịch với người khác không phải là người đứng tên tài khoản giao dịch mà không có ủy quyền của khách hàng bằng văn bản;

e. Không sử dụng tên hoặc tài khoản của khách hàng để đăng ký, giao dịch chứng khoán;

f. Không chiếm dụng chứng khoán, tiền hoặc tạm giữ chứng khoán của khách hàng theo hình thức lưu ký dưới tên Công ty;

g. Không được tiết lộ thông tin về khách hàng trừ khi được khách hàng đồng ý hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

h. Không được thực hiện những hành vi làm cho khách hàng và nhà đầu tư hiểu nhầm về giá chứng khoán;

i. Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán không được chứa đựng những thoả thuận nhằm trốn tránh nghĩa vụ pháp lý của Công ty mà không có lý do chính đáng; hạn chế phạm vi bồi thường của Công ty mà không có lý do chính đáng hoặc chuyển rủi ro từ Công ty sang khách hàng; buộc khách hàng thực hiện nghĩa vụ bồi thường một cách không công bằng và các thoả thuận gây bất lợi một cách không công bằng cho khách hàng;

2. Quy định đối với người hành nghề chứng khoán:

a. Trừ trường hợp được cử là người đại diện phần vốn góp hoặc được cử vào Ban quản lý công ty của tổ chức sở hữu Công ty hoặc tổ chức mà Công ty đầu tư, người hành nghề chứng khoán không được:

- Đồng thời làm việc cho tổ chức khác có quan hệ sở hữu với Công ty;

- Đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ khác;

- Đồng thời làm Tổng Giám đốc của một tổ chức chào bán chứng khoán ra công chúng hoặc tổ chức niêm yết;

b. Chỉ được mở tài khoản giao dịch chứng khoán cho mình (nếu có) tại Công ty. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp khi Công ty không phải là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán;

c. Khi thực hiện các nghiệp vụ của Công ty, người hành nghề chứng khoán là người thay mặt cho Công ty để thực hiện các giao dịch với khách hàng và Công ty phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của người hành nghề chứng khoán. Không được sử dụng tiền, chứng khoán trên tài khoản của khách hàng khi không được Công ty ủy quyền theo sự ủy thác của khách hàng cho Công ty bằng văn bản;

3. Quy định đối với thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

a. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán khác;

b. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của công ty chứng khoán khác;

c. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có) không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác. Tổng Giám đốc không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác.

Chương II **VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG**

Mục 1 **VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN**

Điều 10. Vốn Điều lệ

Vốn Điều lệ của Công ty là 1.008.800.000.000 VND (bằng chữ: Một nghìn không trăm linh tám tỷ, tám trăm triệu đồng).

Điều 11. Các loại cổ phần

1. Tổng số vốn Điều lệ của Công ty được chia thành 100.880.000 cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần.

2. Các loại cổ phần của Công ty:

Cổ phần phổ thông: 100.880.000 cổ phần;

3. Những người được quyền mua cổ phần ưu đãi: Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của Pháp luật

4. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Cách thức, tỉ lệ chuyển đổi do Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Đặc điểm của các loại cổ phần:

Cổ phần phổ thông: Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông. Mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết;

Điều 12. Sổ đăng ký cổ đông

1. Công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông ngay khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Hình thức của sổ đăng ký cổ đông: Văn bản hoặc tệp dữ liệu điện tử.

4. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Điều 13. Cổ phiếu

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu của cổ đông đối với một hoặc một số cổ phần của Công ty.

2. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông có thể đề nghị Công ty cấp lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần

1. Cổ phần của Công ty được tự do chuyển nhượng, trừ các trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và quy định tại Điều lệ này.

2. Cổ đông sáng lập không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời hạn ba (03) năm kể từ ngày thành lập, trừ trường hợp chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác trong Công ty và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật. Việc chuyển nhượng này vẫn phải đảm bảo tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông sáng lập theo quy định của pháp luật hiện hành. Hết thời hạn trên, các hạn chế đối với phần vốn góp của cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ. Hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập chỉ áp dụng đối với số cổ phần đã mua tại thời điểm thành lập Công ty.

Điều 15. Mua lại cổ phần

1. Công ty chỉ được quyền mua lại cổ phần khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện và tỷ lệ mua lại theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp mua lại cổ phần

a. Mua lại theo yêu cầu của cổ đông:

Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình, nếu cổ đông đó bỏ phiếu không tán thành đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc: Tổ chức lại Công ty; sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Điều lệ công ty liên quan đến quyền và nghĩa vụ của cổ đông. Yêu cầu mua lại cổ phần phải được lập bằng văn bản và gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.

b. Mua lại theo quyết định của Công ty:

Công ty có thể mua lại cổ phần phổ thông, cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán. Tỷ lệ, cách thức, thủ tục mua lại cổ phần thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 16. Cách thức tăng, giảm vốn Điều lệ

1. Sau khi chính thức đi vào hoạt động, Công ty có thể tăng, giảm vốn Điều lệ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu đáp ứng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cách thức tăng vốn Điều lệ của Công ty:

- Phát hành cổ phần để huy động vốn theo quy định của pháp luật;
- Kết chuyển lợi nhuận để lại, các nguồn vốn hợp lệ khác theo quy định của pháp luật;
- Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần;
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thưởng;
- Chuyển nợ thành vốn góp theo thỏa thuận giữa công ty và chủ nợ.

3. Việc giảm vốn Điều lệ do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng vẫn phải đảm bảo điều kiện về vốn pháp định sau khi giảm vốn theo quy định hiện hành.

Điều 16A. Phát hành chứng quyền có bảo đảm

1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của UBCK, Công ty sẽ phát hành chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.

2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.

3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các quyền nhận thanh toán bằng tiền, chuyển nhượng, tặng cho, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp,...

Mục 2

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG

Điều 17. Quyền của cổ đông Công ty

1. Quyền của cổ đông phổ thông:

- Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình;
- Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ các trường hợp quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
- Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;
- Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:

- Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, các báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
- Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp: Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

- Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

3. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác trong các trường hợp theo quy định của pháp luật. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Trình tự, thủ tục đề cử được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có quyền và nghĩa vụ như nhau. Không hạn chế tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 100%.

Điều 18. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số cổ phần cam kết mua; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty. Không được rút vốn đã góp ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần theo quy định của pháp luật. Trường hợp cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;

2. Tuân thủ Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

3. Chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

4. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

Điều 19. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Việc cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện theo quy định sau đây: Tổ chức là cổ đông có sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện. Các trường hợp khác chỉ được ủy quyền tối đa một (01) người đại diện.

3. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

4. Người đại diện theo ủy quyền phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau đây:

a. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b. Cổ đông là doanh nghiệp nhà nước theo quy định pháp luật không được cử người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty làm người đại diện theo ủy quyền tại công ty khác.

5. Việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải thông báo cho Công ty bằng văn bản và chỉ có hiệu lực đối với Công ty kể từ ngày Công ty nhận được thông báo. Văn bản ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền:

- Người đại diện theo ủy quyền nhân danh cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. Mọi hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba;

- Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông ủy quyền;

- Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước cổ đông ủy quyền do vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều này. Cổ đông ủy quyền chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.

Chương III **QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

Điều 20. Bộ máy quản trị Điều hành của Công ty

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Tổng Giám đốc.
4. Ban Kiểm soát.

I. Đại hội đồng cổ đông

Điều 21. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- c. Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- f. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- g. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- h. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- j. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- n. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 52.3 Điều lệ này;
- o. Các vấn đề khác theo quy định tại pháp luật và Điều lệ này.

Điều 22. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo quy định pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và

số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương thức khác theo thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 26 và Điều 28 Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 24. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Số lượng, thời gian, địa điểm họp:

a. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Ngoài ra, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam và được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

b. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trường hợp không tổ chức được theo thời hạn nêu trên, Công ty phải báo cáo UBCK bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong thời hạn 02 tháng tiếp theo.

2. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 17 Điều lệ này;
- Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;

b. Thời hạn triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường là 30 ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp như quy định tại Điểm a Khoản này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điểm b Khoản này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

d. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm c Khoản này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 17 Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản b, c, d này sẽ được Công ty hoàn lại.

Điều 25. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính hàng năm;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- f. Tổng mức thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- g. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên
- h. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình và nội dung cuộc họp.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

4. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối đề xuất này nếu:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 3 Điều này; hoặc
- b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 26. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 27. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông: Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông;

2. Bầu Chủ tọa, Thư ký và Ban kiểm phiếu:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch không có ủy quyền và vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;

3. Thông qua chương trình và nội dung họp: Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

6. Công bố kết quả kiểm phiếu: Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

7. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

8. Chủ tọa cuộc họp hoặc người triệu tập họp (khi chưa bầu được chủ tọa) Đại hội đồng cổ đông có quyền sau:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

9. Các trường hợp chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm hoặc thay đổi địa điểm họp:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

10. Bầu thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp trong trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 9 Điều này:

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 9 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

Điều 28. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Công ty có thể sử dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong việc biểu quyết, như biểu quyết vắng mặt thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, biểu quyết qua internet, qua điện thoại hoặc phương thức khác theo thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về mọi vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 21 của Điều lệ này đều có thể được thông qua bằng hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.

4. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 6 và 7 Điều này:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

5. Các nghị quyết về nội dung khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 4, 6 và 7 Điều này.

6. Phương thức biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

7. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua. Việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 29. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp;

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích lấy ý kiến;
- Tên và thông tin về cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền;

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

- Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Các vấn đề đã được thông qua;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 30. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bởi 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác với các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa các biên bản thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 17 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 30 của Điều lệ này.

2. Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét triệu tập lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

II. Hội đồng quản trị

Điều 33. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 21 của Điều lệ này, hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;

i. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và Người quản lý công ty khác (nếu có); quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và quyền lợi khác của những người quản lý nêu trên; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;

j. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý công ty trong Điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;

k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

m. Trình báo cáo tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;

p. Thiết lập một quy trình chuẩn về triệu tập họp, bỏ phiếu và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị để Đại hội đồng cổ đông thông qua; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người quản lý công ty và quy trình thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc; xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý công ty;

q. Thiết lập các bộ phận hoặc cử người thực hiện nhiệm vụ kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro nhằm quy định chính sách chiến lược quản lý rủi ro trong hoạt động của Công ty và kiểm tra, đánh giá về sự phù hợp, hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;

r. Thực hiện ngăn ngừa và giải quyết những xung đột có thể phát sinh giữa các cổ đông và Công ty. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm cán bộ để triển khai các hệ thống cần thiết hoặc thành lập bộ phận chuyên trách để giải quyết xung đột trong Công ty hoặc phục vụ cho Mục đích này;

s. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ lớn hơn 10% đến nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

t. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoặc Điều lệ công ty, gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường

hợp này, cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

5. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Quyền của thành viên Hội đồng quản trị:

- Quyền được cung cấp thông tin:

+ Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và người quản lý Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty;

+ Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị;

+ Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin: thành viên HĐQT gửi yêu cầu cung cấp thông tin bằng văn bản đến Tổng Giám đốc và người quản lý công ty. Văn bản nêu rõ nội dung thông tin cần cung cấp, thời hạn cung cấp. Văn bản yêu cầu cung cấp thông tin cần được gửi đồng thời tới các thành viên HĐQT khác, Ban Kiểm soát để theo dõi, giám sát.

- Quyền được nhận thù lao và lợi ích khác:

+ Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh;

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được trả theo quy định sau đây: Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

+ Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

b. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị:

- Thực hiện trách nhiệm của người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật;

- Công khai các lợi ích và người có liên quan theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 34. Số lượng, thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng và thành phần thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty có 03 (ba) thành viên

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

a. Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 03 (ba) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ mà Đại hội đồng cổ đông chưa bầu được thành viên mới thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

c. Nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị mất tư cách thành viên, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ: là nhiệm kỳ còn lại của thành viên bị thay thế.

Điều 35. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

a. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;

c. Không phải là Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác;

2. Tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều này đồng thời được áp dụng cho những thành viên Hội đồng quản trị được bầu chọn bổ sung, thay thế.

Điều 36. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu ra trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị;

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

4. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thư ký Công ty. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 37. Cuộc họp Hội đồng quản trị và biên bản cuộc họp

1. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý tối thiểu phải họp một (01) lần.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì.

Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban Kiểm soát;
- b. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên của Hội đồng quản trị;

Đề nghị họp phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty và người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 3 ngày làm việc trước ngày họp cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định, kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Cách thức gửi thông báo thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

6. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

7. Cuộc họp Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 10 Điều này.
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

9. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

11. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được lập biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở Công ty. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

Điều 38. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 35 của Điều lệ này;

b. Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số lượng quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp này Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba.

Các trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 39. Ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị

1. Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện chức năng của mình trên nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan và bảo mật. Các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Ban Kiểm toán nội bộ như sau:

a. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

b. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;

c. Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;

d. Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;

e. Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;

f. Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và quá trình kinh doanh;

g. Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;

h. Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;

i. Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;

j. Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;

k. Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;

1. Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con;
2. Chức năng và nguyên tắc hoạt động của Bộ phận Quản trị rủi ro:
 - a. Quy định chính sách, chiến lược quản lý rủi ro; các tiêu chuẩn đánh giá rủi ro; mức độ rủi ro tổng thể của Công ty và từng bộ phận trong Công ty;
 - b. Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro đã được thiết lập trong Công ty;
 - c. Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
3. Yêu cầu về nhân sự của Ban Kiểm toán nội bộ:
 - a. Không phải là người đã từng bị xử phạt từ mức phạt tiền trở lên đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm trong vòng năm (05) năm gần nhất tính tới năm được bổ nhiệm;
 - b. Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
 - c. Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Giám đốc chi nhánh (nếu có) trong Công ty;
 - d. Có Chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc Chứng chỉ hành nghề chứng khoán và Chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - e. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty.

III. Tổng Giám đốc

Điều 40. Tổng Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị thuê và/hoặc bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, cụ thể bao gồm việc quyết định, phê duyệt, ký tất cả các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu, văn bản khác có liên quan đến các vấn đề sau đây:

- a. Các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty và các công việc khác mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Khoản 2 Điều 33 của Điều lệ và thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 21 của Điều lệ;
- b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
- f. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- g. Tuyển dụng lao động;

h. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;

i. Việc mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác đối với và/hoặc liên quan đến, bao gồm nhưng không giới hạn tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chứng khoán, giấy tờ có giá, có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này, hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;

j. Việc đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Tổng Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.

4. Quyền lợi và trách nhiệm của các thành viên Tổng Giám đốc:

a. Quyền lợi của Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc được quyền nhận tiền lương theo kết quả và hiệu quả kinh doanh. Tiền lương và quyền lợi khác của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

- Thù lao của Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

b. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc:

- Thực hiện trách nhiệm của người quản lý công ty theo đúng quy định của pháp luật;

- Công khai các lợi ích và người có liên quan theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp;

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 41. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù hoặc bị cấm hành nghề chứng khoán theo quy định của pháp luật;

2. Có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc tại bộ phận tài chính, kế toán, đầu tư trong các doanh nghiệp khác;

3. Có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ;

4. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm được lựa chọn làm Tổng Giám đốc.

5. Không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên cho công ty chứng khoán khác; không đồng thời làm việc cho doanh nghiệp khác.

Điều 42. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

1. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều 41 của Điều lệ này.

2. Có đơn xin từ chức.

3. Theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 43. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Tổng Giám đốc

1. Bộ phận Kiểm soát nội bộ có nhiệm vụ kiểm soát tuân thủ những nội dung sau:

a. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của Công ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán trong Công ty;

b. Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân Công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên Công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong Công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền;

c. Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp;

d. Giám sát việc tính toán và tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn tài chính;

e. Tách biệt tài sản của khách hàng;

f. Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;

g. Kiểm soát việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền;

h. Nội dung khác theo nhiệm vụ Tổng Giám đốc giao.

2. Yêu cầu về nhân sự của Bộ phận Kiểm soát nội bộ:

a. Bố trí tối thiểu 01 nhân viên làm kiểm soát tuân thủ;

b. Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;

c. Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Giám đốc chi nhánh (nếu có) trong Công ty;

d. Có chứng chỉ hành nghề chứng khoán hoặc chứng chỉ Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán; và chứng chỉ Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

e. Không kiêm nhiệm các công việc khác trong Công ty;

3. Nhiệm vụ của hệ thống thực thi quản trị rủi ro:

a. Xác định chính sách thực thi và mức độ chấp nhận rủi ro của Công ty;

b. Xác định rủi ro của Công ty;

c. Đo lường rủi ro;

d. Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro.

IV. Ban Kiểm soát

Điều 44. Số lượng, nhiệm kỳ và thành phần của thành viên Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát của Công ty có 3 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 03 (ba) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà

Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

3. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu chọn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số.

4. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty..

Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát

1. Thẩm quyền của Ban Kiểm soát:

a. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và Điều hành Công ty;

b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, Điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;

e. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, Điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 17 của Điều lệ này;

f. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 17 của Điều lệ này, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị và không gây gián đoạn Điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

g. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và Điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

h. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm trách nhiệm của Người quản lý công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm đồng thời có giải pháp khắc phục hậu quả;

i. Trường hợp phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm pháp luật, Điều lệ công ty dẫn đến xâm phạm quyền và lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc khách hàng thì Ban Kiểm soát có trách nhiệm yêu cầu người có hành vi vi phạm giải trình trong thời hạn nhất định hoặc đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để giải quyết. Đối với các vi phạm pháp luật, Ban Kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản cho UBCK trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện vi phạm;

j. Xây dựng quy trình kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua;

k. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

2. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Quyền của Ban Kiểm soát:

- Sử dụng tư vấn độc lập, Ban kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;

- Có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

- Được cung cấp thông tin đầy đủ:

+ Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời Điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;

+ Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các Kiểm soát viên cùng thời Điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị;

+ Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời Điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị;

+ Kiểm soát viên có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa Điểm khác; có quyền đến các địa Điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;

+ Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, Điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban Kiểm soát.

- Được nhận tiền lương hoặc thù lao và hưởng các quyền lợi khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức lương, thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát. Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

b. Trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát:

- Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;

- Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản của Công ty, địa vị, chức vụ của mình để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích cho tổ chức, cá nhân khác;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Trường hợp Kiểm soát viên vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này, dẫn đến gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá

nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được phải hoàn trả Công ty.

4. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm trong khi thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát, yêu cầu Kiểm soát viên có hành vi vi phạm phải chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 46. Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải ban hành các quy định về cách thức hoạt động và trình tự, thủ tục, cách thức tổ chức cuộc họp của Ban Kiểm soát để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Mỗi năm Ban Kiểm soát phải tổ chức họp tối thiểu 2 lần.

3. Cuộc họp của Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 tổng số thành viên tham dự.

Điều 47. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên

1. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

3. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng, của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

4. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.

Điều 48. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và Điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 47 Điều lệ này;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Trường hợp khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Chương IV XỬ LÝ MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN

Điều 49. Các tranh chấp có thể xảy ra

1. Các trường hợp được xem là tranh chấp giữa Công ty với các đối tác liên quan khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại giữa:

a. Cổ đông với Công ty;

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người quản lý công ty;

c. Khách hàng hoặc các đối tác khác liên quan với Công ty.

2. Nội dung của tranh chấp cần giải quyết: Các tranh chấp có liên quan tới hoạt động của Công ty, tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hoặc từ bất cứ quyền và nghĩa vụ nào do Luật Doanh nghiệp hoặc các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định.

Điều 50. Cách xử lý, giải quyết tranh chấp

1. Thương lượng và hòa giải: Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hòa giải. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp, trừ khi tranh chấp có liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu, chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Đưa ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế: Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.

3. Chi phí thương lượng, hòa giải và chi phí của Tòa án:

a. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải;

b. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.

Điều 51. Các hợp đồng, giao dịch phải được chấp thuận

1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

- Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 1 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết;

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch sau đây:

a. Hợp đồng, giao dịch khác ngoài các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này.

b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

Trong các trường hợp trên, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng

quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết. Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận theo quy định tại Khoản 2 và 3 Điều 28 của Điều lệ.

4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này. Người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

5. Công ty phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 52. Chế độ báo cáo và công bố thông tin

1. Nghĩa vụ công bố thông tin

a. Công ty phải thực hiện chế độ công bố thông tin, báo cáo định kỳ và bất thường theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền một cách đầy đủ, kịp thời. Công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, số liệu công bố, báo cáo;

b. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những cách thức nhằm đảm bảo cho cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng tại cùng một thời điểm. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu, tránh gây nhầm lẫn cho cổ đông và công chúng đầu tư.

2. Nội dung công bố thông tin

a. Công ty thực hiện công bố thông tin liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty gồm:

- Công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và báo cáo khác theo quy định của pháp luật;

- Công bố thông tin bất thường trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi xảy ra sự kiện theo quy định của pháp luật;

- Công bố thông tin theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

b. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị của Công ty trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông hàng năm, trong báo cáo thường niên của Công ty.

3. Tổ chức công bố thông tin: Công ty thực hiện xây dựng và ban hành các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời, bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin đáp ứng yêu cầu sau:

a. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;

b. Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;

c. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của cổ đông và định kỳ công bố, giải đáp, trả lời những ý kiến đó và các vấn đề về quản trị công ty theo quy định.

4. Người công bố thông tin: Việc công bố thông tin phải do người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do Người được ủy quyền công bố.

Chương V QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

Điều 53. Năm tài chính

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

2. Năm tài chính đầu tiên của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm đó. Trường hợp năm tài chính đầu tiên của Công ty ít hơn bốn (04) tháng, Báo cáo tài chính của năm đó được kiểm toán gộp với Báo cáo của năm tài chính tiếp theo.

Điều 54. Hệ thống kế toán

1. Công ty sử dụng Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán được Bộ Tài chính chấp thuận, tuân thủ các chế độ kế toán dành cho công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản hướng dẫn kèm theo. Công ty phải chịu sự kiểm tra của cơ quan Nhà nước về việc thực hiện chế độ kế toán - thống kê.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu trữ hồ sơ, sổ sách kế toán theo loại hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Hồ sơ, sổ sách kế toán phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đầy đủ để có thể chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

Điều 55. Kiểm toán

1. Báo cáo tài chính năm, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 của Công ty phải được một tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét theo đúng quy định.

2. Tổ chức kiểm toán độc lập và các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được UBCK chấp thuận. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Trong cùng năm tài chính, công ty chứng khoán không được thay đổi tổ chức kiểm toán được chấp thuận, trừ trường hợp công ty mẹ thay đổi tổ chức kiểm toán được chấp thuận hoặc tổ chức kiểm toán được chấp thuận bị đình chỉ hoặc bị hủy bỏ tư cách được chấp thuận kiểm toán.

3. Sau khi kết thúc năm tài chính, Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

4. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.**Điều 56. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức, thưởng và hình thức chi trả hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Trường hợp cổ tức, thưởng hay những khoản tiền khác liên quan tới một cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở cổ đông cung cấp. Việc thanh toán cổ tức có thể được tiến hành thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

3. Ngày chốt danh sách cổ đông và ngày chi trả cổ tức, thưởng:

Hội đồng quản trị quyết định ngày chốt danh sách cổ đông cụ thể và ngày chi trả cổ tức, thưởng theo phương án của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 57. Xử lý lỗ trong kinh doanh

Lỗ năm trước sẽ được xử lý trong năm kế tiếp khi năm kế tiếp đó Công ty kinh doanh có lãi.

Điều 58. Trích lập các quỹ theo quy định

1. Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ sau đây:

- a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ;
- b. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ;
- c. Quỹ khen thưởng, phúc lợi;
- d. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.

2. Tỷ lệ trích lập, giới hạn trích lập và việc quản lý, sử dụng các quỹ quy định tại Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VI TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN CÔNG TY

Điều 59. Tổ chức lại công ty

1. Công ty thực hiện hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi sau khi được UBCK chấp thuận.

2. Trình tự, thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và pháp luật liên quan.

Điều 60. Giải thể

1. Công ty giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:

- a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;
- b. Đại hội đồng cổ đông quyết định giải thể Công ty trước thời hạn và được UBCK chấp thuận;
- c. UBCK thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
- d. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và Công ty không đang trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 61. Phá sản

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

Chương VII SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

Điều 62. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc có những quy định mới của pháp luật khác với

những điều khoản trong bản Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và Điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Chương VIII **HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ**

Điều 63. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ này gồm 8 Chương 63 Điều, đã được thông qua theo quy định pháp luật.
2. Điều lệ này được lập thành 01 bản gốc.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc hoặc người được ủy quyền hợp lệ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc.
5. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.
6. Chữ ký của **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu).

Số /No: 07/2026/TT-BKS

Hà Nội, 03/04/2026 /Hanoi, April 03, 2026

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT /PROPOSAL OF BOARD OF SUPERVISORS

V/v: Ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát

Subject: Issuance of the Procedure on Control by the Board of Supervisors

Kính thưa Đại hội,

To: The General Meeting of Shareholders

Ban Kiểm soát (“**BKS**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (“**Đại hội**”) xem xét và thông qua nội dung liên quan đến việc ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

*The Board of Supervisors (“**BOS**”) of Pinetree Securities Corporation hereby submit to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) to review and approve on the issuance of the Procedure on Control by the Board of Supervisors, specifically as follows:*

1. Thông qua toàn văn Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát được đính kèm theo Tờ trình này/ Approve in full Procedure on Control by the Board of Supervisors attached to this Proposal.

2. Phê duyệt thời điểm có hiệu lực của Quy trình/Approval on the effective date of the Procedure:

Quy Trình có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. Mọi việc sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt hiệu lực của Quy Trình phải được lập thành văn bản và được ĐHĐCĐ của Công ty phê duyệt.
The Procedure shall take effect from the date of approval by the GMS. Any amendment, supplementation, or termination of the Procedure must be made in writing and approved by the GMS of the Company.

3. Giao Trưởng Ban Kiểm soát: tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Quy trình.

Assign the Head of BOS: to organize the completion and signing of the Procedure.

Toàn văn Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát kèm theo Tờ trình này.

Full Procedure on Control by the Board of Supervisors is enclosed with this Proposal.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

For the GMS’s consideration and approval.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
FOR AND ON BEHALF OF BOARD OF
SUPERVISORS**



**NGUYỄN THẠCH HOÀN
Trưởng BKS/Head of BOS**

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN PINETREE

---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

DỰ THẢO

QUY TRÌNH
KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG.....	1
Điều 1. Mục đích	1
Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng	1
Điều 3. Giải thích từ ngữ	1
Điều 4. Nguyên tắc chung trong hoạt động kiểm soát của Ban Kiểm soát.....	1
CHƯƠNG II. QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT	2
Điều 5. Sơ đồ quy trình kiểm soát	2
Điều 6. Diễn giải quy trình	2
Điều 7. Lưu giữ hồ sơ	4
Điều 8. Trách nhiệm của các Đơn vị	5
CHƯƠNG III. HIỆU LỰC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	5
Điều 9. Hiệu lực.....	5
Điều 10. Điều khoản thi hành	5

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực tại từng thời điểm.
- Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực tại từng thời điểm.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC quy định về hoạt động của Công ty Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree có hiệu lực tại từng thời điểm.
- Quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree có hiệu lực tại từng thời điểm.
- Các văn bản pháp lý khác liên quan.

QUY CHẾ KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2026/NQ- ĐHĐCD ngày
24/04/2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree)*

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát (“**Quy Trình**”) này được ban hành nhằm thiết lập trình tự, thủ tục thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát, qua đó bảo đảm các hoạt động này được triển khai một cách đồng bộ, đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

- 2.1. Đối tượng điều chỉnh: Quy Trình này là tài liệu cho hoạt động kiểm tra, kiểm soát và giám sát của Ban Kiểm soát tại Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 2.2. Phạm vi áp dụng: Quy Trình này được áp dụng cho Ban Kiểm soát và toàn bộ Phòng ban/bộ phận liên quan trong hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- 3.1. “**Công ty**” hay “**Pinetree**” là Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 3.2. “**ĐHĐCD**” là Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree
- 3.3. “**BKS**” là Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 3.4. “**HĐQT**” là Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 3.5. “**TGD**” là Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree.
- 3.6. “**UBCKNN**” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 3.7. “**SGDCK**” Sở Giao dịch Chứng khoán.
- 3.8. “**VSDC**” là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Điều 4. Nguyên tắc chung trong hoạt động kiểm soát của Ban Kiểm soát

- 4.1. Hoạt động kiểm tra, kiểm soát của BKS phải tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị và các quy định nội bộ có liên quan.
- 4.2. Trong mỗi lần họp định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất, BKS đều phải có biên bản làm việc và phải công bố cho các thành viên trong BKS biết các nội dung họp, kiểm tra trước khi gửi tới HĐQT, ĐHĐCD. Biên bản phải được tất cả các thành viên tham gia họp, kiểm tra cùng ký tên.
- 4.3. Trong quá trình kiểm tra định kỳ cũng như đột xuất, nếu có sự không thống nhất giữa các ý kiến của các thành viên BKS về một hoặc một số vấn đề thì các thành viên có quyền bảo lưu ý kiến và đưa vào biên bản kiểm tra, báo cáo ĐHĐCD quyết định.

- 4.4. Hoạt động kiểm tra, kiểm soát của BKS không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của bộ phận bị kiểm tra, không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- 4.5. BKS thường xuyên trao đổi với HĐQT về việc thực hiện công việc và tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHCĐ.

CHƯƠNG II. QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Sơ đồ quy trình kiểm soát

Trình tự	Đơn vị/Cá nhân thực hiện	Nội dung thực hiện
Bước 1	Ban Kiểm soát Đối tượng yêu cầu kiểm tra, kiểm soát	
Bước 2	Ban Kiểm soát	
Bước 3	Ban Kiểm soát	
Bước 4	Ban Kiểm soát	
Bước 5	Ban Kiểm soát	

Điều 6. Diễn giải quy trình

Bước 1: Yêu cầu kiểm tra, kiểm soát

- Yêu cầu kiểm tra, kiểm soát có thể phát sinh từ các nguồn sau:
 - Yêu cầu từ nội bộ BKS:

- Theo chương trình, kế hoạch hàng năm của BKS trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro trong hoạt động của Công ty.
- Phát sinh đột xuất khi có các vấn đề cần kiểm tra, kiểm soát hoặc thực hiện phúc tra kết quả kiểm tra, kiến nghị của BKS hoặc các Đoàn kiểm tra khác.
- Yêu cầu từ bên ngoài:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
 - HĐQT, TGD và các đơn vị khác.
 - Cơ quan quản lý Nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn UBCKNN, SGDCK, VSDC, Cơ quan đăng ký kinh doanh, Cơ quan Thuế và các cơ quan quản lý khác (nếu có).
- Đơn vị/cá nhân có yêu cầu kiểm tra, kiểm soát có trách nhiệm lập và gửi đề nghị đến BKS.

Bước 2: Xem xét Yêu cầu kiểm tra, kiểm soát

- BKS căn cứ vào Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty và chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của BKS để xem xét các yêu cầu kiểm tra, kiểm soát.
- BKS thực hiện đánh giá tính hợp lệ và sự phù hợp của yêu cầu kiểm tra, kiểm soát, bao gồm đối tượng yêu cầu và phạm vi nội dung đề nghị. Trên cơ sở đó, BKS đưa ra kết luận:
 - Trường hợp chấp thuận, yêu cầu được chuyển sang bước tiếp theo để triển khai thực hiện.
 - Trường hợp không chấp thuận, BKS có văn bản phản hồi, nêu rõ lý do gửi đến đơn vị/cá nhân đề nghị.

Bước 3: Lập kế hoạch kiểm tra

- Căn cứ kế hoạch hoạt động hàng năm của BKS hoặc theo yêu cầu kiểm tra, kiểm soát nêu trên (sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu kiểm tra đầy đủ, hợp lệ), BKS tiến hành lập kế hoạch kiểm tra.
- Kế hoạch kiểm tra bao gồm các thông tin sau: Đối tượng kiểm tra, phạm vi kiểm tra, các phòng ban liên quan, dự kiến thời gian bắt đầu và kết thúc đợt kiểm tra, nhân sự thực hiện kiểm tra.
- Kế hoạch kiểm tra nêu trên sẽ được thông báo cho HĐQT, TGD biết trước khi thực hiện.

Bước 4: Chuẩn bị và thực hiện kiểm tra

Chuẩn bị kiểm tra:

- Gửi thông báo kế hoạch kiểm tra cho đối tượng kiểm tra.
- Thu thập các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động của đơn vị/đối tượng được kiểm tra.
- Lựa chọn mẫu hồ sơ, chứng từ cần kiểm tra.

Thực hiện kiểm tra:

- Ban Kiểm soát tiến hành rà soát hồ sơ, tài liệu, đối chiếu với các quy định pháp luật và quy định nội bộ (Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các văn bản của HĐQT, quy trình quy chế nội bộ).
- Khi cần thiết, Ban Kiểm soát có thể thực hiện phỏng vấn trực tiếp các cán bộ nhân viên có liên quan đến nội dung kiểm tra.

Tiêu chí kiểm tra:

- Các nội dung kiểm tra phải bảo đảm phù hợp và tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định nội bộ của Công ty.
- Mọi sai sót, vi phạm hoặc dấu hiệu vi phạm (nếu có) phải được ghi nhận đầy đủ trong Biên bản kiểm tra.
- Ban Kiểm soát đánh giá mức độ vi phạm, rủi ro tiềm ẩn và đề xuất các biện pháp khắc phục, xử lý phù hợp.

Lập Biên bản kiểm tra:

- Sau khi kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát lập Biên bản kiểm tra, trong đó ghi nhận đầy đủ nội dung làm việc, các vấn đề đã kiểm tra, tài liệu liên quan, kết quả và kết luận kiểm tra.
- Tổ chức họp với đối tượng kiểm tra (HĐQT, TGD, các Khối, Phòng ban là đối tượng kiểm tra) để trao đổi và thống nhất về các vấn đề đã phát hiện.
- Lập biên bản kiểm tra tổng hợp các vấn đề phát hiện có đầy đủ chữ ký của các thành viên Ban Kiểm soát và đại diện đơn vị được kiểm tra.

Bước 5: Báo cáo và giám sát kết quả kiểm tra

Báo cáo kết quả kiểm tra:

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành Biên bản kiểm tra, BKS lập Báo cáo kết quả kiểm tra trên cơ sở tổng hợp nội dung Biên bản kiểm tra.
- Báo cáo kết quả kiểm tra bao gồm các nội dung chủ yếu sau:
 - Thông tin khái quát về đơn vị/đối tượng được kiểm tra;
 - Phạm vi kiểm tra;
 - Thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc kiểm tra;
 - Tóm tắt các nội dung đã phát hiện;
 - Các kiến nghị liên quan.
- Báo cáo kiểm tra được lập thành 03 bản: 01 bản lưu BKS, 01 bản gửi TGD, 01 bản gửi HĐQT.

Giám sát thực hiện các kiến nghị

- BKS lưu Biên bản và báo cáo kiểm tra, triển khai việc giám sát thực hiện các kiến nghị tại báo cáo kiểm tra.

Điều 7. Lưu giữ hồ sơ

- 7.1. Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra và toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình kiểm tra được quản lý, lưu trữ tại BKS theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ có liên quan của Công ty.

- 7.2. Đơn vị/đối tượng được kiểm tra được cung cấp 01 (một) bản Biên bản kiểm tra để phục vụ việc theo dõi và thực hiện các biện pháp khắc phục.

Điều 8. Trách nhiệm của các Đơn vị

8.1. Trách nhiệm của BKS

- Tổ chức xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động theo Quy Trình này, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Quy Trình này và các quy định có liên quan.

8.2. Trách nhiệm của các đơn vị/bộ phận và cá nhân có liên quan

- Các đơn vị/bộ phận và cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, giải trình và phối hợp với BKS theo quy định tại Quy Trình này.

CHƯƠNG III. HIỆU LỰC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực

- 9.1. Quy Trình này có hiệu lực kể từ ngày kí ban hành và ghi tại phần đầu của Quy Trình.
- 9.2. Mọi bổ sung, sửa đổi hoặc chấm dứt hiệu lực của Quy Trình này phải được lập thành văn bản và phải được ĐHĐCĐ của Công ty thông qua.
- 9.3. Quy Trình này được lập thành 02 (hai) bản gốc gồm 01 (một) bản tiếng Việt và 01 (một) bản tiếng Anh, trường hợp có sự khác biệt giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Anh, bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

Điều 10. Điều khoản thi hành

- 10.1. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy Trình này sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của Công ty.
- 10.2. Các Phòng ban thuộc Công ty và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy Trình này.

**TUQ. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

NGUYỄN THẠCH HOÀN

Số /No.: /2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, / /2026 /Hanoi, ,2026

DỰ THẢO /DRAFT

NGHỊ QUYẾT /RESOLUTION

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 2026 THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (sửa đổi, bổ sung);
Pursuant to the Law on Enterprise No 59/2020/QH14 as at 17/06/2020 (amended, supplemented);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (sửa đổi, bổ sung);
Pursuant to the Law on Securities No 54/2019/QH14 as at 26/11/2019 (amended, supplemented);
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree (“**Công ty**”);
*Pursuant to the Charter of Pinetree Securities Corporation (“**Company**”);*
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty ngày 24/04/2026.
*Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) of the Company on 24/04/2026.*

QUYẾT NGHỊ /RESOLUTION

Điều 1. Thông qua Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử tại ĐHĐCĐ /Approval on the Regulation on Organization, Vote and Election at the GMS

ĐHĐCĐ thông qua Quy chế Tổ chức, Biểu quyết và Bầu cử tại ĐHĐCĐ được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the Regulation on Organization, Vote and Election at the GMS attached to this Resolution.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) /Approval on the report of the Board of Directors (“**BOD**”)

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the report of Board of Director attached to this Resolution.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc /Approval on the report of the General Director

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved the report of General Director attached to this Resolution.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) /Approval on the report of the Board of Supervisor (“BOS”)

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát được đính kèm Nghị quyết này.
The GMS has approved the report of the Board of Supervisor attached to this Resolution.

Điều 5. Thông qua Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị về một số nội dung trong hoạt động của Công ty /Approval on the Proposal of the Board of Directors of some operation contents of the Company

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình Tổng hợp của Hội đồng Quản trị về các vấn đề sau:
The GMS has approved the General proposal of the Board of Directors of following contents:

- a. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã kiểm toán;
Approval on the 2025 audited financial statements;
- b. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;
Approval on appointment of the independent audit firm for the fiscal year 2026;
- c. Thông qua chính sách thù lao cho HĐQT, BKS cho năm 2026;
Approval on remuneration for the BOD, BOS for the year 2026;

Toàn văn Tờ trình Tổng hợp và tài liệu kèm theo của Hội đồng Quản trị được ĐHĐCĐ thông qua được đính kèm Nghị quyết này.
The full version of the Proposal and related attached files of Board of Directors approved by the GMS is attached to this Resolution.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029/ Approval on the proposal of Board of Directors on the election of BOD and BOS members for the term of 2026-2029

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2029 được đính kèm Nghị quyết này.
The GMS has approved on the proposal of Board of Directors on the election of BOD and BOS members for the term of 2026-2029 attached to this Resolution.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty/ Approval on the proposal of the Board of Directors on the amendment to the Charter of the Company

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty được đính kèm Nghị quyết này.
The GMS has approved on the proposal of Board of Directors on the amendment to the Charter of the Company attached to this Resolution.

Điều 8. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát/ Approval on the proposal of the Board of Supervisors on the issuance of the Procedure on control by the Board of Supervisors

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy trình Kiểm soát của Ban Kiểm soát được đính kèm Nghị quyết này.

The GMS has approved on the proposal of the Board of Supervisors on the issuance of the Procedure on control by the Board of Supervisors attached to this Resolution.

Điều 9. Hiệu lực thi hành /Enforcement

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các bộ phận và nhân sự liên quan trong Công ty có trách nhiệm thi hành đúng Nghị quyết này./.

This Resolution shall take effect on the issued date. Board of Directors, Board of Supervisors, General Director, all Departments and employees of the Company are responsible for the proper implementation of this Resolution./.

Nơi nhận /Recipient:

- Các Cổ đông /Shareholders;
- UBCKNN, SGDCK, Website (đề CBTT);
SSC, Stock Exchanges, Website (for
information disclosure);
- Như Điều 9 /As stated in Article 9;
- Lưu HC /Filed at HRGA.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
FOR AND ON BEHALF OF THE GMS
CHỦ TỌA/ CHAIRMAN**

NOH EUN WOO